SỐ 97 — NAM THỨ BA

THỨ SÁU, 11 MAI 1934

PHONG HOÁ

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TƯỜNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HỮU NINH

NAY MAI SẼ ĐĂNG NHỮNG KIỂU NHÀ MẪU CHO DÂN QUÊ.

NHÀ CỬA..

VẤN ĐỀ *nhà cửa ở thôn quê cũng như các vấn đề dân sinh khác đã nhiều lần chúng tôi đem bàn bạc ở đây vì chúng tôi rất chú ý đến và cho là cần thiết hơn những vấn đề viển vông khác.*

Trên con đường đưa dân quê đến một trình độ cao hơn về phương diện xã-hội, vấn đề này có thể giải quyết ngay được. Ông Nhị-Linh đã nhiều lần bàn nên đổi mới những nhà cửa của đám thường dân cho có vẻ mỹ thuật và hợp vệ sinh hơn. Ai về chốn thôn quê cũng đều có cái ước mong như vậy, ước mong không còn trông thấy những gian nhà ẩm-thấp, tối tăm chỉ đáng để dân mọi Phi-châu ở.

Nếu ta đem so sánh những nhà cửa đám nông dân, thuyền thợ bên các nước thái tây với những nhà bên ta, ta thấy sự cách biệt rõ ràng lắm. Song nếu ta chưa có tiền làm nhà gạch như họ, ta cũng có thể làm nhà tranh mà hợp vệ sinh và sạch sẽ như nhà gạch vậy.

Vì hi vọng một ngày kia, ở các nơi thôn quê, những kiểu nhà mới sẽ thay vào những kiểu nhà «mọi» cũ, nên bắt đầu từ nay, chúng tôi sẽ nhờ các nhà kiến trúc có công tâm nghĩ giùm thật nhiều kiểu làm mẫu và sẽ dần dần đăng lên báo và kể rõ cách thức để ai muốn làm cứ việc theo đó mà làm cho tiện.

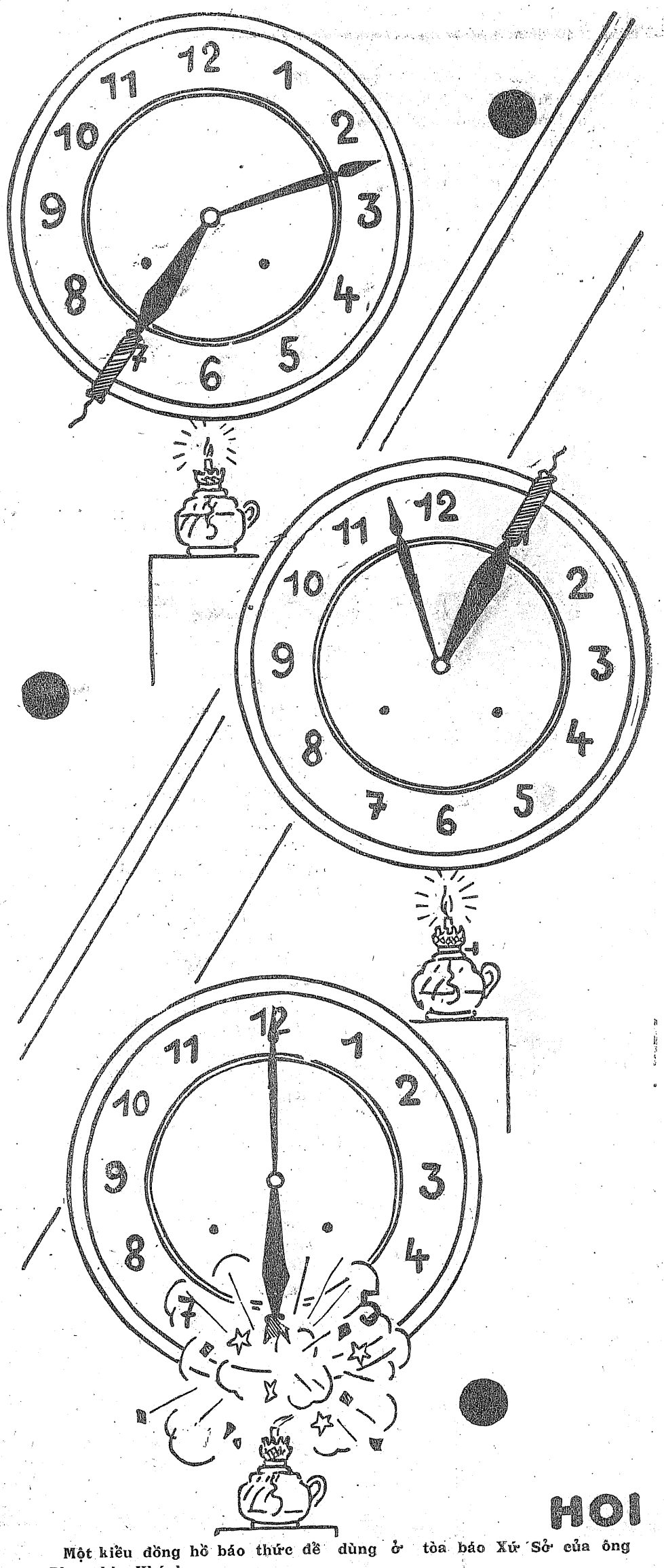
Nếu ta chỉ dựa vào bọn thợ, làm nhà cũ, thì dẫu ta muốn thay đổi cũng không được. Họ chỉ biết làm theo khuôn cũ, không thể tìm tòi, sáng chế ra được cái gì mới. Ta phải có kiểu sẵn đưa cho họ để họ làm theo. Tôi còn nhớ một ông nghị ở vùng quê đi hơn mười cây số đến xem cái nhà tranh kiểu mẫu của tôi dựng để về báo thợ làm đúng như thế.

Này đem những kiểu nhà mẫu đăng lên báo thật tiện lợi vô chừng. Chúng tôi không mong những nhà dân nghèo xem báo và bắt chước làm theo ngay. Những kiểu nhà của chúng tôi chỉ là những nhà tre hay nhà gỗ để bọn khá giả ở nhà quê dùng ; rồi khi làng nào cũng dựng một kiểu nhà như vậy, bọn dân nghèo cứ việc bắt chước mà làm nhà theo, — tuy làm bé đi, ít tiền hơn, nhưng vẫn giữ được những tính chất mới : là cao ráo, sáng sủa, hợp vệ sinh, nắng gió điều hòa, nhiều khống khí mà lại có vẻ mỹ thuật nữa. (Tính chất một nhà ở của dân văn minh).

Khi nào họ đã được ở qua những cái nhà đẹp đẽ, sáng sủa ấy và thấy dễ chịu, thì tất nhiên họ không cẩu thả như trước nữa, nghĩa là không như bây giờ, ở nhà cửa tối tăm, bẩn thỉu thế nào họ cũng chịu được.

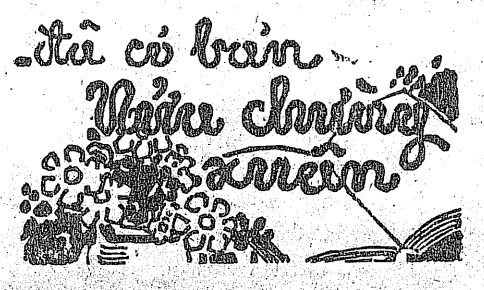
Các nhà thủ cựu tất sẽ nói : ở thế nào xong thôi dễ thường bây giờ ở thế người ta chết cả đấy. Chết thì chẳng chết, song những người dân nghèo cũng là người như tôi với ông, nghĩa là cũng biết thế nào là khổ, là sướng, cũng có quyền được hưởng những sự dễ chịu trong cách ăn ở. Nếu họ không biết và không thể được thì ta giúp cho họ, bảo cho họ. Đó là những điều chúng tôi muốn làm. Chúng tôi không có cái gan lặng yên mà trông họ khổ sở — khổ sở đủ điều — lặng yên để xem họ có thể chịu khổ được đến bậc nào, như ta thí nghiệm xem con ngựa kéo nặng được đến bao nhiêu thì kiệt sức.

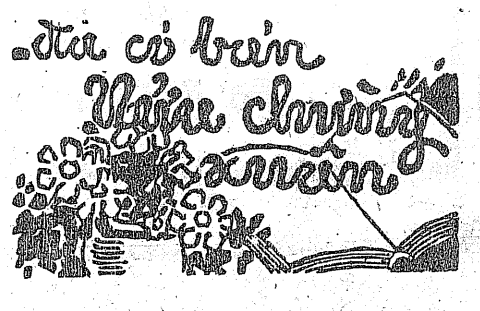
Nhất-Linh.



Một kiểu đồng hồ báo thức để dùng ở tòa báo Xứ Sở của ông Phạm-kim-Khánh.

Lời dặn thêm : **Chớ nên dùng ở Ngọ Báo vì sợ phạm đến tên húy của ông Bùi-súp-De.**





CHƯA HẾT TRUYỆN

Ông Lục, Ông Bính và Ông Vĩnh

Tại khu thứ nhất, ông Lục ra ứng cử, không ngờ lại gặp một người tranh cử rất kịch liệt: ông Hà-văn Bính. Nếu không có mấy tay kiện tướng cổ động một cách hăng hái, ông Lục có lẽ đã bị ra ngoài viện, còn trái tim sốt sắng của ông, ông chỉ còn có thể hiến cho . . . ông.

Nhưng dẫu là trái tim ông Lục hay trái tim ông Bính, thiết tưởng cũng là trái tim cả . . . Ông Vĩnh hình như không biết cho như vậy, nên trong báo Annam mới ông tỏ nỗi lòng uất ức về cuộc bảo cử vừa rồi, luôn trong hai kỳ.

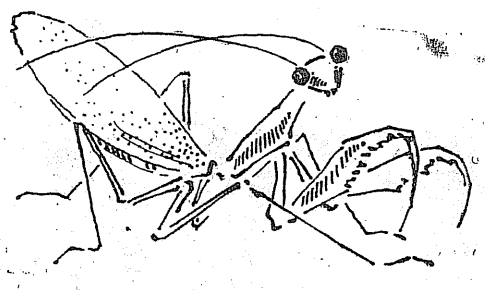
Kỳ thứ nhất, ông nói năng có lẽ độ lắm. Lúc thì ông bảo ông Bính là một nhà giáo sư dễ thương, lúc thì ông bảo ông Bính là người có tính ganh ghét, lúc thì ông cho ông Bính là người của một phái mà rồi đây, ông sẽ lột mặt nạ cho thiên hạ coi.

Kỳ thứ nhì ông lại có lễ độ hơn. Ông bảo ông Bính là một thầy đồ tồi, (mauvais maître) còn những người bầu cho ông Bính là lũ nhãi ranh (moutards) . . . riêng chỉ có người bầu cho Lục là có trí thức, có tư tưởng.

Ông Vĩnh vốn là ông Lục thứ nhất — mà ông Lục lại là ông Vĩnh thứ hai. Vậy ông Vĩnh cãi hộ ông Lục không có gì là lạ. Chỉ hơi lạ đôi chút là người ta thua rồi, ông còn đem lòng quân tử đay nghiến như một bà mẹ ghẻ. Những cử tri bầu cho ông Bính chắc là thâm phục lòng quảng đại của ông Vĩnh lắm.

. . . Vì sự thực, nào phải chỉ có những nhãi ranh bầu cho ông Bính. Có một ông có tuổi, bạn hờ của ông Vĩnh, ông Lục, vào phòng bảo cử, chỉ vào ông Bính nói sẽ với ông Lục: «Người thế kia mà đáng thay mặt dân biểu à?».... Rồi ông ta đi bỏ cho ông Bính.

Ông Lục, khóa này trúng cử một cách chật vật, là vì ông gặp sức phản động rất mạnh. Người ta phản đối ông



. . . TỪ

vì ông có cái bộ mặt của ông: người ta phải đối ông là vì ông hay tự cho là quân tử. Người ta phản đối ông là vì người ta phản đối ông Vĩnh. Người ta phản đối ông là vì muốn tỏ cho ông biết rằng không phải là nước Nam không có ông không xong.

Trong bọn phản đối đó, già có, trẻ có, — nhưng ông Vĩnh cho là trẻ ranh cả. Nếu vậy thì có trẻ ranh còn trẻ ranh lúc năm, sáu mươi tnổi: mà ông Vĩnh tuổi cũng chưa quá sáu mươi.

Sở bảo cử

Không nói ai cũng biết, Hanoi chia làm hai khu: khu thứ nhất và khu thứ nhì. Sở bảo cử khu thứ nhất là trường học con gái hàng Cót, còn sở bảo cử khu thứ nhì là trường con gái lò Đúc.

Toàn trường con gái! thật là một cái triệu chứng rất tốt: các ông nghị trúng cử rồi sẽ thùy-mị, nết na như con gái cả.

Mong lắm thay!

Cuộc bầu cử rắc rối

Tại khu thứ nhì Hanoi, có ba ông ra ứng cử lần thứ nhất:

Ông Phạm-hữu-Ninh, ông Hoàng-minh-Giám và ông Vũ-văn-Định.

Còn ông Nghiêm - xuân - Hiệp thì không kể.

Vì không ai đủ phiếu bầu, nên chủ nhật vừa rồi có cuộc bầu lại.

Ông Vũ-đình-Dy, chủ nhiệm tờ Đông dương liên hoàn ra ứng cử.

Ông Giám nhường cho ông Dy.

Ông Định nhất định nhường cho ông Dy.

Họ lại đồn ông Ninh định nhường cho ông Dy.

Đến hôm bầu cử, ông Dy mới biết mình ra ứng cử không hợp lệ.

Ông Giám không nhường cho ông Dy nữa.

Ông Ninh thì cố nhiên là không nhường cho ông Dy.

Cả đến ông Định cũng nhất định không nhường nốt. Nhưng ông Định lại nhất định không ra nữa.

Nhất định cộng với nhất định thành ra nhị định. Thành ra ong Định không ra nữa thật.

Tại Haiphong

Ở Haiphong, cuộc tranh cử kịch liệt nhất có ông Phạm-văn Trung tức Trung ký.

Ông Trung nghị viên mãn khóa, một mình ra ứng cử.

Lần thứ nhất, thiên hạ nhao nhao đến... bầu cho người khác. Có lẽ là một cách gián tiếp cảm ơn ông Trung Kỳ bốn năm vừa qua đã hết lòng vì nước vì dân. Ông được... 14 phiếu. Hân hạnh thay!

Nhưng chỉ có một mình ông ra ứng cử.

Vậy dẫu lần sau, ông chỉ được một phiếu, ông cũng là nghị viên. Thành thử ông chỉ thay mặt cho ông Cũng vậy... mà chắc lúc đó, ông sẽ hết lòng vì... ông.

Tại các vùng quê

Tại các vùng quê, cuộc bầu cử dân biểu là một nguồn lợi cho... công ti rượu Văn-điển. Cơm no, rượu say, lúc đó các cử tri mới vực được đạo.

Có khi họ bị xếp như cá hộp vào ô tô, đưa lên tỉnh lỵ hay huyện lỵ, giam vào các nhà chứa để đến ngày mai, thả ra làm việc công.

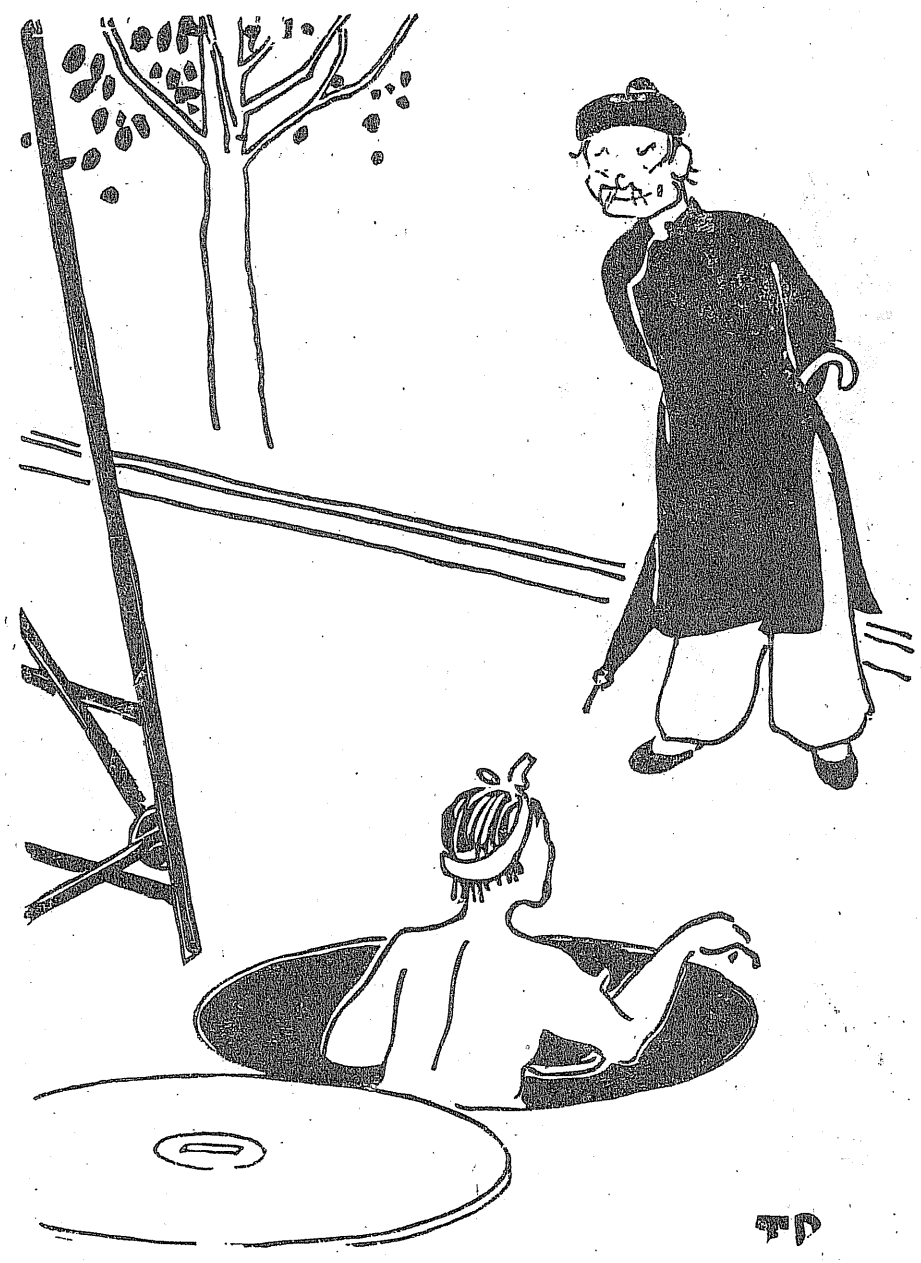
Có khi họ ngồi hàng lũ ở cạnh đường, bàn với nhau: «hCúng ta chẳng đi đâu cả, cứ ngồi ở đây, xem ai mua đất thì ta bán».

Người ra ứng cử thì xin hậu tạ, các cử tri lại muốn tiền trao, cháo múc, tài kinh doanh hai bên đều hơn người cả.

Có nhiều người có trí thức hô hào suông, có lắm người chỉ «hai ruột tượng» là đủ đoạt được ghế nghị viên.

Thật là một cảnh đáng thương... đáng thươngchoví các ông nghị.

TƯỞNG LẦM



— Ơ! nhà ông này lại ở dưới đất.

Thảo nào họ bảo ở Hanoi có *nhà thổ*!

NỬA CHỪNG XUÂN

(ĐỜI CÔ MAI)

của Khái - Hưng

(Tự lực văn đoàn)

Dầy 298 trang, giá nhất định: 0$75

(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0$95 (tiền sách 0$75, tiền cước 0$20) về **M. Nguyễn-tường-Tam 1 Carnot Hanoi.**

Các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10/. vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20/.. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

TÂN-MỸ

TAILLEUR CHEMISIER

ĐẠI HẠ GIÁ

Kể từ 1er Juin 1934 bản hiệu sẽ dọn sang nhà Trung - Bắc (Place Négrier) đầu phố hàng Gai.

Bản-hiệu may một giá hạ đặc b ệt trong 2 tháng Mai và Juin để tạ lòng các quý khách và các anh em vẫn sẵn lòng chiếu cố.

Xin mời lại xem sẽ rõ, có rất nhiều thứ hàng lạ mới về.

NHỎ ĐẾN LỚN

Phụ-nữ xin đi bỏ phiếu

Một người đàn bà ở phố Khách (Hải-phòng), hôm bảo cử, đem môn-bài đến nha đốc-lý xin cho mình được bỏ phiếu. Bà ta viện lẽ rằng môn-bài tên bà, và chính bà là người buôn bán, còn đức ông chồng chỉ ngồi rỗi, ăn lương chính-thất, trông hàng cho bà thôi.

Đem luật ra giảng cho bà ta nghe, bà ta nhất định không chịu, cứ nằng nặc đòi bỏ phiếu...

Có lẽ bà ta muốn bỏ phiếu... cho đức ông chồng.

Đức ông chồng bà cũng đáng mặt nghị-viên đấy.

Ông Ích-Thành

Ông Ích-Thành ra tranh cử với ông Công-Đồng về khu môn-bài ở Hải-phòng.

Trước hôm bầu-cử, có người cho riễu quanh thành phố một tấm biển vẽ hình một người âu phục bụng phệ, dưới đề mấy câu:

«Nghị Ếch lại muốn ra ứng cử, xin các ngài đừng bầu cho hắn, vì hắn nói không được một tiếng và viết không thành một câu».

Cho là ám chỉ vào mình, nhà buôn Ích-Thành đã đệ đơn kiện cách cạnh-tranh này.

Nghe đâu Ba Ếch cũng gửi nhời nhắn sẽ kiện ông Công-Đồng về vụ ông vu oan cho Ba Ếch có cái bụng phệ.

... Vì nếu có bụng phệ, Ba Ếch đã ra ứng cử nghị viên.

Còn nói không được một tiếng, viết không được mọt câu, thì Ba Ech chỉ có lúc nào ngủ trong nghị viện thì mới thế.

Dùng đúng chỗ

Một tay sai của một nhà buôn có thế lực đi đón cử tri. Cử tri dùng dằng chưa muốn đi, thì này khăn, này áo, «tay sai» kia đã mang đến tận nơi dội cho, mặc bộ. Rồi... sau một cái bắt tay nhẹ, cử tri nắm tay lại, sẽ bỏ tay vào túi áo, nét mặt hớn hở:

— Này bu nó ơi! cái giấy hôm nọ của tôi đâu?

— Giấy nào?

— Cái giấy đo đỏ ấy mà!

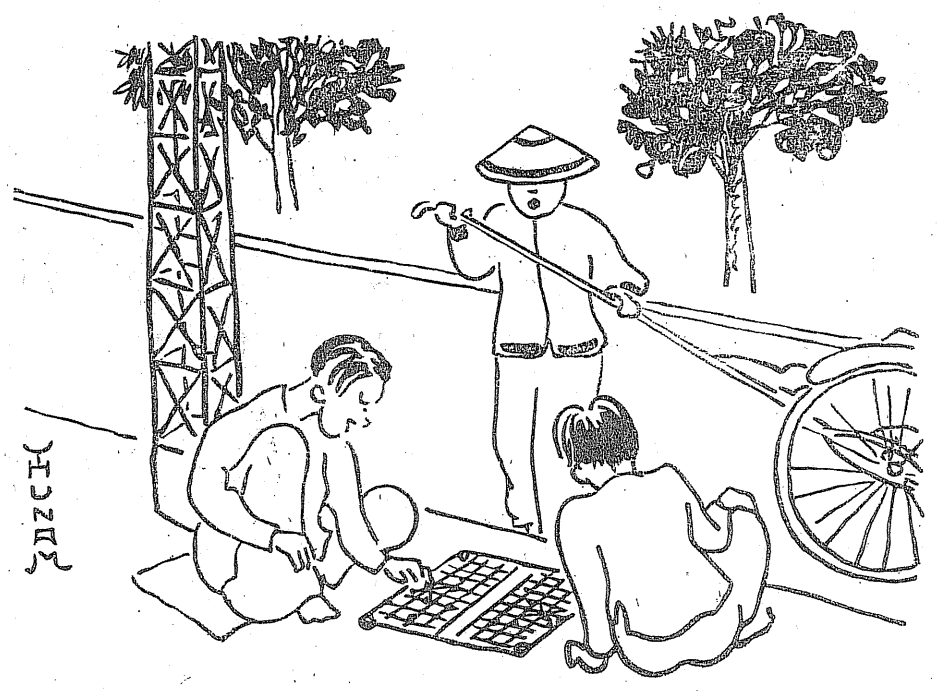
— Ấy chết! tôi đã dùng bịt lọ mắm rồi.

Ai bảo đàn bà annam không hiểu văn trào phúng.

TỨ-LY.

...LAM ?

...TRẮNG?



— Tôi đã bảo bác theo tôi *kéo xe* về thì việc gì đến nỗi.

LỜI CẢM ƠN

Hanoi, le 8 Mai 1934.

Cùng các vị cử-tri khu thứ hai thành phố Hanoi.

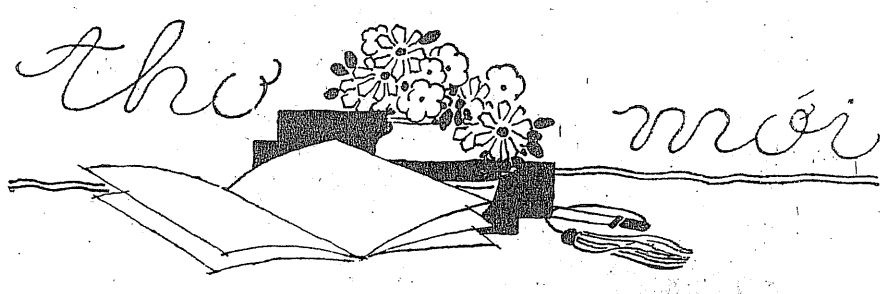
Thưa các ngài,

Chúng tôi có lời trân trọng cảm tạ các ngài đã đến bỏ phiếu cho chúng tôi được trúng cử về kỳ tái cử hôm chủ nhật 6 Mai 1934 vừa rồi.

Chúng tôi xin hết sức làm trọn phận sự người dân-biểu để đáp lại tấm lòng tin yêu của các ngài.

Kính tạ

Phạm-hữu-Ninh



LẠNH LÙNG

TA:

Đám mây hồng! hỡi đám mây hồng!
Nhẹ nhàng vờn trên đỉnh núi chập-chồng.
Lưng trời, ngươi vui say ngày tháng,
Có thấu chăng nỗi bi thương vô hạn
Của một tấm lòng đau đớn tê mê?
Mà xuống đây an-ủi, vỗ về....

ĐÁM MÂY HỒNG:

Ta chưa hề, vì ai, dỗ dành an-ủi,
Lửng lơ, man mác lưng trời,
Như Thời gian, ta lạnh lùng trôi...
Ta ghét tiếng thở than miền gió bụi...

TA:

Hỡi đôi chim chắp cánh cao bay!
Các ngươi thênh thang trên bước đường mây.
Nơi cảnh bao la, mơ màng, say đắm
Những phút êm-đềm, ái-ân đằm-thắm
Hãy xuống đây! ca khúc hát yêu đời
Cho ta quên nỗi quạnh hiu chán nản, hỡi chim ơi!

ĐÔI CHIM NHẠN:

Trong bầu trời mênh mang bát ngát,
Giữa vũ-trụ to rộng, lớn lao,
Chúng ta là đôi bạn để yêu nhau,
Chỉ vì nhau, chứ không vì ai ca hát.

TA:

Ngọn gió chiều! hỡi ngọn gió chiều!
Ngươi thường làm vui tươi những cảnh liêu điều,
Ngươi đưa nhành liễu âu sầu tha thướt,
Và làm reo động khóm tre già ủ dột.
Tới đây! hãy tới đây lau ráo lệ ta!
Và cùng với cỏ, cây lên tiếng vui ca.

NGỌN GIÓ CHIỀU:

Ta là ngọn gió chiều hiu-hắt,
Lúc vô tình, trêu cợt cỏ cùng cây.
Những buổi chiều tà, ta hớn hở lẹ làng bay,
Dẫn đám mây về chốn chân trời bát ngát...

TA:

Kia trời, nước! kia chim, mây với gió,
Đến các ngươi cũng hờ hững cùng ta.
Cõi trần gian biết với ai, than-thở,
Biết với ai, ta giãi tỏ niềm ưu tư?
Bao nhiêu năm trên đường đời gió bụi,
Ta chỉ quen những ngày ẩm-đạm, thê-lương.
Ta đi hoài, lê bước chân mệt mỏi,
Trong đêm tăm, xuôi ngược bốn phương.
Ta bước lên, một thân trơ trọi,
Lang thang vơ vẩn đêm ngày,
Ta đi tìm lấy vài lời an-ủi,
Nơi nước, trời, nơi gió, nơi mây.

■

Nhưng non nước vẫn thản nhiên hờ hững,
Mặc cho ta lận đận trên đường xa.
Ta ngửa thét mấy tiếng căm hờn cay đắng:
Một tiếng vang lạnh lẽo trả lời ta.

Phạm-ngọc-Thọ

MỘT KỲ SAU SẼ RA
một bức tranh PHỤ-BẢN
CỦA HỌA SĨ LEMUR
VẼ CẢNH
Chảy hội Chùa-Hương

HỘP THƯ

O. N. D. Ông Nhị Linh là ông Nhị Linh, không phải là ông Hà văn Bính.

Cùng độc-giả. Đã mua được cuốn Hồn bướm mơ tiên in lần thứ nhất rồi. Của ông Bùi tiến Thảo 31 phố bờ hồ Hanoi, đưa lại. Vậy xin đừng ai gửi đến nữa.

Cùng các nhà Đại-lý

1. Xin các ngài nhớ rằng theo điều-lệ của bản-báo, tiền huê-hồng về báo mua dài hạn mà các ngài nhận hộ, chỉ được 10 *l.* thôi.

2. Những báo cũ gửi về trả, xin nhớ đề địa-chỉ vào gói báo, để tiện việc vào sổ.

Cùng các bạn độc-giả

Mỗi lần đổi chỗ ở, xin các ngài nhớ gửi bande cũ về, hoặc viết vào thư chỗ ở cũ cũng được, để tiện việc thay đổi chỗ ở.

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vướng phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay.
Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi-không lấy tiền.
Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền...
Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế.
Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có «bệnh nghi-ngờ» muốn hỏi, và trước khi muốn chữa.
Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: **LÊ-HUY-PHÁCH** 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính kèm năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

THƠ MỚI

Thơ mới đã bị nhiều người công kích, cho là chỉ mới ở ngoài vỏ, còn bề trong vẫn cũ rích, và khó đọc, khó nhớ vì không có âm điệu, âm luật gì cả.

Lẽ tự nhiên là trong bao nhiêu bài thơ mới, thế nào cũng có bài chỉ nhặt nhạnh những ý tưởng sáo nhét vào một hình thể mới. Nhưng đấy chỉ là một số ít. Ta có thể mang nhiều bài ra làm chứng rằng thơ mới bây giờ đã xứng đáng với tên gọi.

Thơ cũ chưa bao giờ tả được như thơ mới, những cảnh vui hay buồn, âm thầm hay lộng lây, những nỗi yêu thương, nhớ tiếc hay lo sợ, những tình tình trong lòng người, cao hơn nữa, những sự huyền bí nhiệm mầu của đời người và của vũ-trụ. Những bài thơ của ông Thế-Lữ đã tỏ ra rằng thơ mới đã vượt qua những khuôn sáo chật hẹp của thi văn cũ mà đi vào một con đường khác rộng rãi, tốt đẹp hơn nhiều.

Nhưng thơ mới bị công kích nhất là về phần hình thức. Vì nhiều người làm thơ không biết đặt câu cho có điệu, thành ra bài thơ chỉ là những câu nói thường có vần thôi. Như thế, không thể gọi là thơ được. Ta thử nghe mấy câu sau này :

(Trích trong Nhật-tân)

...Như những hạt lệ của người bạn lẻ-loi
Khóc chồng trong lúc đêm khuya lòng sôi.

(Trong Bạn-trẻ)

...Anh khen cái nhăn mặt của Tây thi
Anh quên cơn cau mày của gái quê
Anh để ông dật khách là cao phẩm
Anh quên bác thợ cầy bùn lấm...

(Trong Phụ-nữ Thời-đàm)

...Vừa rao vừa lạy mãi mới có người mua
Tiền chưa kịp trả, xe chạy vù...

Đọc lên nó lủng củng, chúc chắc, lại có vẻ ngớ ngẩn, tuy rằng ý tưởng cũng mới.

Thơ mới hay thơ cũ cũng cần phải có điệu, chỉ khác là làm thơ mới phải tìm lấy điệu chứ không theo khuôn mẫu sẵn. Như thế, tìm được điệu cũng khó, nhất là khi dùng câu không có hạn chữ.

Dùng những câu tám hay chín chữ để đặt điệu hơn cả, tùy ý mình muốn dùng *vần liền* (rimes plates) hay *vần cách* (rimes croisées). Trong một câu lại phải biết đặt những *chỗ nghỉ* (coupes, césures) cho điệu lên xuống.

Mấy câu thơ của Thế-lữ để làm mẫu:

Vần liền :

Trời xanh dịu | sợi mây hồng vơ vẩn,
Trên bờ sông | cô em đương thơ thẩn
Đứng lặng nhìn, mặt nước chiếc thuyền trôi.
Với ánh chiều thu | bỗng tìm chân trời.
. . . . . .
Chính vì | hồn thu vi-vút ban chiều
Đã nhắc cho cô | thấy lòng cô yêu.

Vắn cách (Bài Hoài xuân) :

Tiếng ve ran, trong bóng cây râm mát,
Giọng chim khuyên, ca ánh sáng mặt trời,
Gió nồng reo | trên hồ sen rào-rạt,
Mùa xuân còn, hết | ? Khách đa tình ơi !
Tiếng vi vút | như khuyên van | như dìu dắt !
Như hắt hiu | cùng hơi gió heo may.

Đọc những câu thơ trên đủ biết rằng thơ mới đã có điều cũng ngâm được, du-dương, êm-ái không khác gì thơ cũ. Mà âm điệu lại có thể thay đổi theo những cảnh, những tình tình, êm đềm hay dữ dội trong bài thơ. Trong bài « Con hổ » của Thế-Lữ có những câu rất mạnh mẽ :

...Ta sống mãi | trong tình thương, nỗi nhớ
Thủa tung hoành | hống hách | những ngày xưa.
Ta bước chân lên | giồng giạc đường hoàng !
. . . . . .
Nào đâu | những đêm vàng | bên bờ suối
Ta say mồi | đứng uống ánh trăng tan.

Những ý tưởng ấy, nếu diễn ra bằng thể thất ngôn hay lục bát sẽ thấy yếu ớt ngay.

Hai bài thơ cũ chỉ khác nhau về ý tưởng, nhưng hai bài thơ mới vừa khác nhau ở tinh thần lại vừa ở hình thức nữa.

Người ta có thể làm một bài « thơ mới », nhưng ý tưởng cũ, hay một bài « thơ cũ », nhưng ý tưởng mới (xem bài : *Lời than thở của Nàng Mỹ-thuật, Tiếng sáo thiên thai của Thế-Lữ*):

Tuy theo luật thơ cũ, nhưng chỗ nghỉ và chỗ xuống câu khác hẳn trong thơ cũ :

Em thấy chàng yêu mới nhớ ra
Tên em là Đẹp | Bạn em là
Bao nhiêu cảnh tượng, muôn hình sắc
Ánh sáng, non sông, mây, cỏ hoa.

■

Trời cao xanh ngắt | Ở kia
Hai con hạc trắng bay về Bồng-lai.

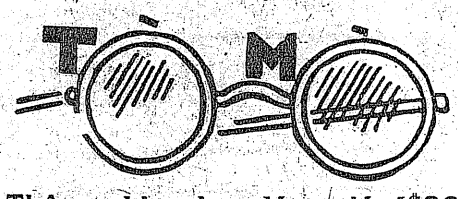
Nhưng hay hơn cả là đạt diễn những tư tưởng mới vào một hình thể mới.

Thơ mới chắc sẽ đưa văn nghệ nước ta trên con đường tương lai rực rỡ, vì hiện nay đã sản xuất được nhiều tác phẩm có giá trị.

T. Bách



Ngài vẽ nhà tôi ? Ơ kìa ! lại vẽ cả nhà tôi !



Thân nghìn vàng đáng giá..1$80

Thường bạn gái hay tự ví mình là « thân nghìn vàng », mà kể ra cái giá trị một đóa hoa « biết nói » nó cũng đắt. Nhưng cái đó cũng còn tùy nơi cả.

Luôn mấy năm loạn lạc, thiên tai đồ đến, dân Mông-cổ (Trung hoa) thực đã trải bao gian khổ. Đến nỗi, ở một huyện lỵ kia, một chàng lái lợn, vì nghèo khổ quá, đói khát quá, đến phải mang vợ ra chợ bán rao. Mà cách bán vợ của y cũng khác người, vì y bán theo giá thịt lợn thường. Hắn dạm nhiều người đàn ông, bán vợ tính cân thôi mà thực rẻ nữa.

Cho tới chiều mới có người mua. Tính ra được 1$80, vì vợ bác lái kia trông gầy lắm, ít cân.

■

Thế giới khoái lạc của đàn ông

Một nhà thám hiểm Pháp, sau khi đi thăm khắp giải Thái-bình-dương về đăng báo, nói :

« Trên mấy hòn đảo về phía bắc quần đảo Marquises có một chỗ, ta có thể gọi là «Thế giới khoái lạc của bạn trai ». Trên mấy cái cù-lao này, dân bản xứ họ có nhiều tục lạ, trong đó có lối « kính » chồng kể cũng thú :

Đàn ông xứ này thực là sướng. Mỗi người ít ra cũng bốn, năm vợ. Xuốt đời, họ không phải làm gì hết. Các vợ phải làm lụng kiếm ăn, nuôi con. Cả ngày, họ chỉ có việc ra suối tắm, và câu cá và ra bờ biển tập bắn. Đàn bà đây, họ « nuông » chồng nhiều lắm, ngày ngày đến hai bữa ăn, các đức ông chồng cứ nằm ngửa mặt lên trên bờ suối há mồm ra, mắt nhìn mây chạy, chim bay.

« Lúc này, vợ đã mang cơm ở nhà ra chộn vào thức ăn, nắm thành viên nhỏ cho dần vào mồm « đức anh chường ». Cứ thế kỳ cho đến lúc chồng no ra hiệu bảo thôi, còn bao nhiêu, các bà mới đem ra chia nhau. »

Cách sinh hoạt của đàn ông ở đây thật là thảnh thơi, tưởng các bậc « trạng lười » bên ta nên kiếm cách di dân sang đây thì thật là tiện.

■

Một cái nhà ga kỳ quặc

Ở sứ Transvaal còn có nhiều nơi chứa rất nhiều kim cương quý giá. Cho nên dân tứ xứ đến đấy kiếm ăn nuôi hy vọng làm giàu một ngày một đông. Trong một khu kia, rừng rú bao la, cây cối rậm rạp, vậy mà chính-phủ Ăng-lê cũng cho đặt đường xe lửa. Có một điều, đi từ ga nọ đến ga kia xa tới 50, 60 ki-lô-mét. Trong số các ga ấy, có ga Newton là kỳ quặc, vì nhà ga không có, chỗ lấy vé không, chỉ có một cây đa cổ thụ cao tới 50 thước thôi. Khách bộ hành ai muốn đáp tầu phải đến đấy chờ, trèo lên cây đợi. Vì sao ? Vì vùng này rất nhiều sư tử, hùm beo, thường cứ lần quất quanh đấy, hễ có khách nào vô ý là chộp chén. Cho nên bọn khách muốn đi tầu cứ phải đi từng bọn, đến ga (?) là trèo tít lên gần ngọn cây, hễ tầu đến mới giám xuống.

■

Một cách chào nhau

Gặp kẻ quen ngoài đường, chào nhau hoặc bắt tay, hoặc hỏi truyện, hoặc vái giải như một số người Nam ta. Nhưng ở một xứ thuộc Nam dương quần đảo (Indes Néerlandaises), thổ dân còn có lối chào nhau đặc biệt lắm. Ví dụ : hai cô thiếu nữ gặp nhau ở giữa đường mà quen nhau thì lập tức họ lùi lại vài bước, rồi tiến lên, dí mũi vào mũi nhau, rồi dầy thật mạnh. Nếu hai cô bạn này sức khỏe ngang nhau thì sau cái dí mũi ấy mới hỏi thăm, trò truyện. Rủi một cô yếu quá, bị bạn dầy mạnh ngã đổng kềnh ra thì phải mau mau đứng dạy, cung kính xin lỗi cô kia đã, rồi lúc ấy muốn truyện gì mới truyện.

Tò Mò

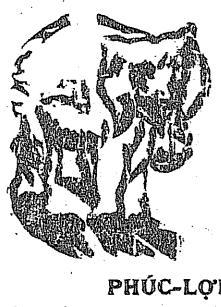
KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn thể. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang lại bản đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miêu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vật và và không hại sinh-dục ; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy dỡ rồi, chẳng bao lâu rứt nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Huê (24 phố), Hanoi

có buồng riêng khám và chữa bệnh tỉnh rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối lĩnh hóa giao ngân đi các tỉnh (nhớ viết thơ kể bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0$60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

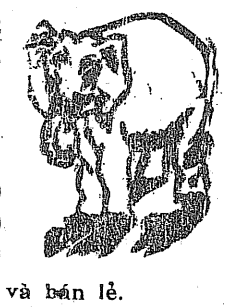


CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0$20, 1 tá 2$00 10 tá 18$00
1 lọ, 6 grammes 0.30 1 tá 3,00, 10 tá 27,00
1 lọ, 20 grammes 0,70, 1 tá 7.00, 10 tá 63,00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Pham-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH

Phố Citadelle N° 16 bis 1

Của ông Y-sĩ hưu trí

HOÀNG-GIA-HỘI

ĐÃ RA
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN
CỦA KHÁI HƯNG
(in lần thứ hai)
giá 0p.40
ĐẾN CHỦ NHẬT 9 MAI
SẼ BẮT ĐẦU BÁN

Ông tinh . . . tinh An-văn-Tác dit Mậu

Ra ứng cử ba hạt Từ-sơn, Gia-lâm và Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh có ông An-văn-Tác dit Mậu.

Ông bảo ông là: An-văn-Tác dit Mậu thành thử ra khó mà biết tên ông là Tác tức Mậu hay là An-văn-Tác dit Mậu.

Nếu là An-văn-Tác dit Mậu thì tên ông giải chẳng kém gì tên ông Lê-Thăng, luật-khoa-tiến-sĩ.
Dưới tờ dạt của ông, có đề:

An-văn-Tác, dit Mậu
Nguyên Bắc-ninh điện báo chủ sụ.
Thị-độc-học-sĩ
Thưởng-thụ:
Nhị-hạng-kim-tiền
Tam-hạng kim khánh.
Vạn-tượng-bội-tinh
Thuộc-địa-bội tinh.
Ngũ-đẳng-long bội-tinh
Hàn-lâm bội tinh.
Nhất-hạng danh-dự bội-tinh.

Ôi! những tinh là tinh. Có lẽ nếu ông tinh . . . tinh An-văn-Tác dit Mậu, lên hỏa tinh, mộc tinh, thổ tinh mà ứng cử dân biểu thì thể nào cũng được.

Vậy mời ông lên mau mau cho.

Lấy ma, lỵ hôn với ma

Một chú khách ở Hải-phòng chết đi đã hơn hai mươi năm nay để lại vài cái nhà. . . . Bỗng gần đây sinh ra một vụ kiện cáo rất rắc rối:

— Một người đàn bà đứng bán một căn nhà của chú, tự sưng là vợ chú,— Giấy má của bang trưởng, gia tộc nhà chú đều công nhận thị là vợ chú.

Riêng có hai người em gái chú không chịu, trình tòa giấy má nhận thực rằng chú mất từ năm 1909, biện lúc đó không có vợ con gì, gia tài để cả lại cho em.

Giấy má hai bên đều đúng luật. Quan tòa ngơ ngác mãi mới vỡ lẽ: chú khách kia cưới vợ sau khi chết rồi.

Nghĩa là người ta cưới cho chú, cưới cho linh hồn chú một người vợ để săn sóc đến cái vong hồn cô quả, ngày đêm nhang khói để dưới suối vàng chú cũng được ngậm cười. . . . Mà một cái tục hay ho thế, đến ma cũng phải cười thật.

Việc kiện đó chưa xong đã được nghe họ kể đến vụ kiện ly hôn ở Quảng-đông:

— Một cô con gái, mơn mởn đào tơ, năm ngoái đi lấy chồng . . . . ma. Về nhà chồng, chỉ có một việc: là làm lụng nhọc nhằn, hầu hạ bố mẹ chồng. Còn chồng, lẽ tự nhiên là chỉ âu yếm lúc canh khuya ngủ kỹ. nằm mê . . . mà có mê thấy chồng có lẽ lại tưởng là chú láng giềng. . . .

Ăn nằm mới được một năm, không chịu được, cô ả đã đầu đơn ra tòa xin ly dị. Có phải ở bên mình, đã có người bảo là quân lộn chồng đấy!

Lệ « Tầu » hay thế, ta há kém sao

Một làng kia, cách huyện lỵ Việt-yên (Bắc-giang) chừng vài cây số cũng có một tục lệ đáng kính như tục lấy vợ cho ma của người Tầu.

Tục ấy là tục đưa ma. Nhà nào bất hạnh có người tạ thế phải mời dân làng đến tế lễ. Bắt đầu chè chén từ nửa đêm — có thực mới vực được đạo — đến gà gáy là bắt đầu rước linh cữu ra nghĩa địa.

Bốn đầu đòn có bốn bát rượu để các đô tùy vừa đi vừa uống, hết bát ấy lại rót bát khác — thế nào gọi nghĩa tử là nghĩa tận! Cũng vì cái nghĩa...tửu ấy mà đô tùy tiến lên năm, bảy bước lại lùi lại hai, ba bước, thành thử từ nhà khổ chủ đến huyệt độ non một cây số cũng phải đi từ gà gáy đến một giờ chiều: thật là giật giải quán quân về môn đi chậm.

Thật là một cái tục rất đáng khen. Vì có rượu cho đô tùy mới là có hiếu với cha mẹ, mà đô tùy có uống rượu cho mới rõ cái đức hạnh của người con có hiếu thảo. Vả phép vua thua lệ làng, có theo tục lệ mới là người An-nam: mà lỵ Toét, xã Xệ lại yêu mến tục lệ đệ nhất.

Ông Tràng Kiều muốn làm thầy bói

Còn nhớ buổi đầu năm, hiệu Nam-ký xuất bản quyển « *Sách chơi xuân* » có đăng bài phú « Thầy phán » của ông Hoằng Hóa sao lục.

Bài đó, vốn của Tú Mỡ, ông Hoằng Hóa lại đem gán cho Tú Xương. Có lẽ lúc ông ta sao lục, ông ta đương say rượu như ông Tản-Đà, nhìn mỡ ra xương, hay ông ta buồn ngủ như độc giả báo Văn Học tạp chí, nên một lầm, hai lỗ...

Truyện đã lâu, từ bấy tới nay không ai nói đến nữa. Ngờ đâu tòa soạn Văn, Học tạp chí, bấy lâu mơ-màng trong giấc mộng Đinh bộ Lĩnh, bỗng sực tỉnh, lại đem truyện cũ ra bàn, tưởng là truyện mới. Ông Tràng Kiều, một đồ đệ ông cử Dương, vỗ thùng sắt tây mà kêu rằng:

—... Truyện thì như vậy. Song nghĩ ra thì sao lục một bài đó, phỏng để kiếm chác gì mà nhẫn tâm phải đem đổi cả nguyên văn đi, ông Hóa đó có hóa dại! Nếu không, hoặc chỉ là ông Hóa đó muốn quảng cáo hộ cho « tên Tú Mỡ » hoặc chính Tú Mỡ là ông Hoằng Hóa đó thôi...

Hoặc! nghị luận hay nhỉ!

Hoặc giả là ông Tràng Kiều muốn dìm giá trị của Tú Mỡ chăng? « Nghị luận nhà văn nên cẩn thận trong ngòi bút » của ông Dương bá Trạc đấy.

Hoặc giả là ông Tràng Kiều, nói đến Tú Mỡ, định làm quảng cáo cho « *tên Tràng Kiều* » chăng? Nếu không, sao lại « hoặc » vu, « hoặc » vơ thế? Tú Mỡ nào có phải là một trợ bút một tờ báo có vài ba mươi độc giả gì mà phải quảng cáo cho cái tên mình? Tú Mỡ nào có phải là Tràng Kiều?

Vậy ông Tràng Kiều, từ nay chừa « hoặc », chừa đoán phỏng đi nhé! Vì nếu cứ « hoặc » mãi thì Tú Mỡ có lẽ hóa ra Tú Xương mà ông Tràng Kiều chẳng hóa ra gì sốt!

Ai điên?

Một ông vua bên Ấn-độ, tên là Khan Bahador, sang du lịch bên Âu-châu, có tuyên ngôn trong một cuộc phỏng vấn rằng:

— Ông Gandhi là một người điên. Ông khôn ngoan là khi còn trẻ kia, chớ bây giờ ông là nô lệ của sự quá tin ở chủ nghĩa của ông. Chính phủ chúng tôi đối với sự đề chế của ông chủ trương không bị nao núng chút nào. Chúng tôi lo làm việc đặng giải quyết vấn đề kinh tế khủng hoảng ở thế giới hơn là lo việc hoạt động chính trị vô ích.

Ông Gandhi điên! Có lẽ ông vua Khan Bahador điên rồi! Nếu hi sinh cho nghĩa-vụ, cho quốc gia, cho nòi giống, nếu tận lực làm cho người Ấn một ngày kia được mở mặt, mở mày với thế giới là điên thì ông Gandhi điên thật — mà đối với một quốc vương đi chơi đem theo 14 cái ô-tô, 200 giương đồ như Khan Bahador, thì hi sinh với nghĩa-vũ là điên đứt đi rồi. . . . Họa chăng có hi sinh cho họ mới là không điên thôi!

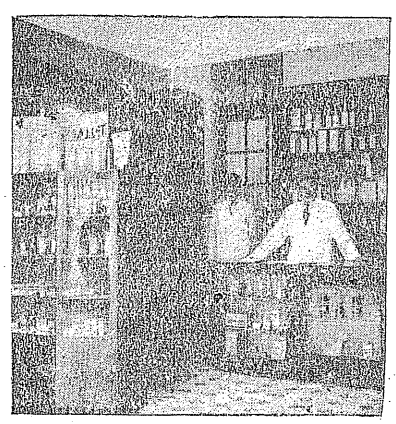
TỨ-LY.

số 62

HIỆU SÁCH THỤY



— Ồ! ta phải vào mua cho thằng cu cái Loa để nó chơi và mua cho mẹ đĩ cái lọ để đựng mắm.



THUỐC TỐT, GỬI MAU
Là hai biệt - tính
của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi
của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, tốt-nghiệp ở trường Đại-học Bảo-chế ở Paris
Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.
Có bán cả Vin tonique Alexandra: 1$95, và Sudoline: (Phấn rôm) 0$40

Truyện ngắn

HOÀNG OANH

(Không phải truyện lịch sử)

Của KHÁI-HƯNG

TRONG lầu Vọng-Nguyệt bên hàng triện lan-can, công nương Hoàng Oanh họ Số ngồi thêu đôi chim nhạn bay. Thỉnh-thoảng nàng lại nghỉ tay, đặt cái khung thêu dựa vào lưng ghế rồi lùi ra mấy bước, nghiêng đầu đứng ngắm: Đôi chim nhạn thêu bằng chỉ mầu đen bóng nổi bật lên nền chỉ xanh mờ, loang-loáng phản chiếu ánh trời trông như đương hoạt động, vỗ cánh bay liệng trên từng mây cao. Hoàng Oanh, mỉm một nụ cười sung sướng, lẩm bẩm nói một mình:

— Dăm tháng nữa, ta cũng sẽ được cùng Hoàng thái tử liền cánh bay liệng trên từng mây ân-ái!

Có tiếng hài bước ra hiên. Hoàng Oanh quay lại. Bà thái sư nhìn con sẽ gật, có kẻ tự đắc:

— Con thêu khéo quá! Cha mẹ tuy chưa có con trai nối dõi, nhưng sinh gái như con còn hơn sinh con trai vô hạnh.

Hoàng Oanh bẽn lẽn, cúi mặt, hai má đỏ hây hây. Còn Số phu nhân thì trong lòng sung sướng, cười nheo cặp mắt già.

Luôn hai năm nay, trong khi Thái-tử Chế-Mân sang làm con tin bên triều nước Việt Nam, phu nhân chẳng quên những sự đi lại trong cung để hầu truyện Thái-hậu và Hoàng-hậu. Thái-sư rất được Chiêm-hoàng kính trọng mà phu nhân cũng được Thái-hậu và Hoàng hậu mến yêu.

Có chí nguyện cao xa, phu nhân đã ngấp nghé ngôi quốc mẫu cho con gái yêu sau này. Cái ngôi báu ấy thực là xứng đáng với tài sắc tuyệt vời, với đức hạnh tuyệt vời của công nương Hoàng Oanh.

Số phu nhân nghĩ thế thì lại gần con vỗ má mà bảo rằng:

— Bức hình mà con tự họa lấy, hôm qua mẹ đã đem vào nộp Hoàng-hậu rồi.

Hoàng Oanh vờ hỏi:

— Bẩm mẹ, để làm gì thế?

— Còn để làm gì nữa? Để gửi sang bên nước Việt Nam dâng Chế Thái tử, chứ còn để làm gì?

Hoàng Oanh càng xấu hổ, cặp má càng đỏ hây.

Nhưng trên cành cây dương liễu, con chim thước cất giọng mỉa-mai.

■

Một buổi chiều, Số phu nhân ở cung điện nhà vua trở về, nét mặt có vẻ buồn rầu thờ thẫn. Hoàng Oanh nhẹ nhàng bước xuống thềm đón chào vồn vã. Nàng lo sợ. Mọi lần thân mẫu nàng được vào yết kiến Thái-hậu và Hoàng-hậu thời khi trở về bao giờ cũng hớn-hở tươi cười. Sao lần này, vẻ mặt lại ủ rũ như kia. Hay là... Nàng ngập ngừng hỏi mẹ:

— Bẩm mẹ, trong cung có truyện gì lạ không?

— Không, con ạ.

Bà chẳng muốn làm phiền lòng Hoàng Oanh. Thực ra, ở kinh thành Đồ bàn vừa xảy ra một sự phi thường, một sự ghê gớm.

Chiều hôm nay, Hoàng hậu cho vời Số phu nhân vào cung để bàn một việc quan trọng: Số phu nhân vừa là em lại vừa là một người bạn tâm phúc của Hoàng-hậu nên khi Hoàng hậu có điều gì khó nghĩ thường cho tìm đề vấn kế.

Số phu nhân lấy làm kinh ngạc xiết bao, khi Hoàng hậu đưa cho coi bức hình của Hoàng Oanh có bôi nhèm hai vết mực ở hai bên má. Trời ơi! bức hình ấy, con gái phu nhân soi gương tự họa lấy trong mấy tháng mới xong, tốn hết bao trí lự, để gửi sang thành Thăng-long tặng Thái tử, thế mà kẻ nào lại dám cả gan rẩy mực lên như vậy?

Mồ hôi chảy xuống thành giọt. Số phu-nhân tinh-thần ngây ngất, tâm hồn tán loạn, đưa mắt nhìn Hoàng-hậu và trù trừ không dám hỏi Hoàng-hậu như hiểu sự lo nghĩ ngấm ngầm của bà Thái-sư, cất lời phủ dụ:

— Em đừng ngại. Thái-tử là người rất có hiếu. Thế nào ta bảo cũng phải nghe. Kể về tài-sắc, đức-hạnh thì khắp trong nước còn tìm đâu được một thiếu-nữ có thể so sánh kịp Hoàng-Oanh. Vả sự gửi trả ảnh, ta cũng còn ngờ lắm. Thái-tử, ta xem ra yêu mến Hoàng-Oanh lắm. Sự này tất có điều ám muội.

Số phu-nhân cúi đầu làm lễ tạ ơn. Hoàng-hậu đỡ dậy rồi ban cho một tấm hình thái-tử mà phán rằng:

— Em cứ nói với Hoàng-Oanh rằng Thái-tử gửi về cho Hoàng Oanh giữ làm kỷ-niệm. Còn việc hôn-nhân của Thái-tử, ta định sao tất phải nên vậy. Mà Hoàng-Oanh thì ta rất bằng lòng, vì đáng làm con dâu ta lắm.

Tuy được lời ủy lạo của Hoàng-hậu, Số phu-nhân vẫn chưa yên tâm. Song bà cũng cố gượng vui mà báo tin mừng cho con và đưa cho nàng bức hình của Thái-tử.

Hoàng-Oanh sung sướng, ôm chặt lấy tấm ảnh vào lòng.

Nhưng trên cành cây dương-liễu, con chim thước vẫn cất tiếng mỉa-mai.

■

Ở cửa biển Đồ-bàn, nhân-dân tấp nập đứng ngóng trông. Họ vừa thấy một chiếc thuyền bồng vào cảng, trên cột buồm có phấp phới bay lá quốc-kỳ Việt-Nam. Họ còn đương lo sợ, nhớn nhác nhìn nhau, và ồn-ào đua nhau chạy đi báo quan coi cảng, thì chiếc thuyền đã vùn vụt tới nơi và đã buông neo ở ngay bến Hoàng-kiều.



Một đồn mười, mười đồn trăm, chỉ trong khoảnh khắc là cái tin Việt-Nam lại đem binh vào nước bay tới khắp các phố chốn kinh-đô.

Đó chỉ là tin đồn sai. Dân Xiêm-thành vì đã bị nước láng giềng ở phía bắc mấy lần đại bại, nên nay chỉ thoáng thấy bóng cờ Việt-Nam là đã rụng rời, khiếp sợ. Kỳ thực chiếc thuyền bồng đẹp đẽ kia chỉ đưa đến thành Đồ-bàn một viên quan văn của nước Việt-Nam tên là Trần-khắc-Trung cùng đi với một quan thân-thần theo hầu Thái tử Chế-Mân.

Nhân-dân vẫn thì thào: « Sao Thái-tử lại chưa về? Hay ngài bị đam bên Việt-quốc?»

Thái-tử là một trang thiếu-niên tuấn tú, được dân thần yêu mến, kính trọng, nhất là dân-thần bên phái đẹp. Ngày ngày họ mong Thái-tử hồi hương để được nhìn vẻ mặt khôi-ngô của ngài. Thế mà sau hai năm, ngài ở bên ngoại quốc, nhân-dân biệt không tin tức, nay chỉ thấy một mình người bầy-tôi cùng đi với viên sứ-thần Annam trở về nước thì ai mà không lo sợ rằng đã xảy ra sự chẳng lành.

Nhưng trong khi nhân-dân kinh-đô bàn tán lẽ nọ lẽ kia, thì ở trong triều, Xiêm hoàng đương tiếp sứ thần Nam-Việt.

Trái với sự phỏng đoán của quần-thần là nước Việt-Nam muốn gây cuộc can qua, Trần-khắc-Trung chỉ dâng ít phẩm-vật quý trong nước để đáp lại cái lễ long trọng mà vua Xiêm-thành đã cho Thái-tử Chế-Mân thân mang sang Việt-Nam cống hiến đức Trần-anh-Tôn.

Xiêm hoàng sắp sửa lui triều thì Trần-khắc-Trung xin tâu câu truyện riêng. Truyện riêng ấy là việc hôn-nhân của Thái-tử Chế-Mân cùng Huyền trân Công-Chúa, con gái yêu của đức Anh-Tôn.

Chiều hôm ấy, trong khi Hoàng Oanh ngồi bên hàng triện lan can trong lầu Vọng Nguyệt, vui vẻ thêu trên đôi mặt gối cho xong cặp nhạn tung trời liền cánh, thì trên cành cây dương liễu, con chim thước vẫn cất tiếng mỉa mai.

■

Ở thành Thăng-long, kinh đô nước Việt Nam, Thái tử Chế-mân và Huyền trân công chúa đã vui vầy cầm sắt.

Buổi đầu, Thái tử cũng nhớ tưởng tới người xưa, tới người bạn xinh đẹp dịu dàng mà ngài đã gặp nhiều lần ở nhà Thái-sư. Từ hôm mất bức tranh họa hình Hoàng Oanh, Thái-tử buồn rầu, kém ăn, kém ngủ và luôn luôn gắt gỏng, trọng phạt các quan cận thần.

Song tuổi trẻ vẫn là tuổi ham mê khoái lạc và dễ quên những bạn xa xăm, nên chẳng bao lâu mà Thái tử Chế-mân tự an-ủi với người vợ mới, nhất là người vợ ấy lại là Huyền trân công chúa, một pho nhan sắc diễm lệ hiếm có ở đời.

Trong khi ấy thì sự bí mật vẫn lặng lẽ bay liệng trên thành Đồ-bàn. Nhân dân vẫn thì thào bàn tán về cuộc du lịch của Thái tử ở bên nước Việt Nam. Bà Thái sư vẫn năng vào hầu truyện Thái hậu và Hoàng hậu, và trong lòng vẫn hi vọng chứa chan. Mà hai bà Thái hậu và Hoàng hậu, vẫn không biết gì về việc hôn nhân của cháu, của con ở bên ngoại quốc.

Một mình Thái sư lấy làm sung sướng. Vì việc nước, Thái-sư đã khuyên vua bằng lòng cho phép Thái-tử đẹp duyên cùng Công chúa Việt Nam. Thái sư đã đặt lòng yêu nước lên trên lòng yêu con. Ông cũng đã toan ngỏ cho con biết để con khỏi

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

uồng công mong đợi, nhưng ông lại sợ làm lộ việc lớn. Việc ông làm, ông chỉ muốn hiểu có một nghĩa: chánh trị. Ông chỉ nhận thấy rằng cuộc nhân duyên của Thái tử Chế-mân với Huyền-trân công-chúa sẽ gây nên những kết quả hay cho sự bang giao với nước láng giềng mạnh gấp mấy nước mình. Còn con ông làm Hoàng hậu hay làm vợ một kẻ thư sinh, sự đó không quan hệ,...

Nhưng,... lòng âu yếm, trí ngây thơ, chiều chiều bên hàng triện lan-can trong lầu Vọng Nguyệt, Hoàng Oanh thêu gấp trên đội mặt gối cho chóng xong cặp nhạn liền cánh tung trời. Nhưng...trên cành cây dương liễu, con chim thước vẫn cất tiếng mỉa mai.

■

Ngoài cửa biển Đồ-bàn, nhân dân Xiêm-thành đông như kiến cỏ, đứng hoan hô Thái-tử Chế-mân đã về nước, tiếng reo vang động cả một góc trời.

Khi họ thấy Thái-tử ở trên thuyền rồng bước xuống, sánh vai cùng bà Công-chúa Việt-Nam, lộng lẫy nguy nga trong bộ y phục Xiêm thành thì họ chỉ kinh ngạc trong giây phút, rồi vui cười, họ thi nhau tung hô:

— Thái tử vạn tuế! Vương phi vạn tuế!

Trong đám đông người, một thiếu nữ cực kỳ diễm lệ ngã ngất trong lòng một ông quan già. Đó là Hoàng Oanh và Số Thái-sư.

Thái-sư ghé vào tai con thì thầm:

— Con nên đặt quốc gia lên trên ái-tình. Con nên thương cha... Về nhà, cha sẽ giảng nghĩa cho con hay...

■

Chiều hôm ấy, ngồi bên hàng triện lan can trong lầu Vọng Nguyệt, Hoàng Oanh vừa thêu xong đôi chim nhạn tung trời liền cánh, thì Thái-sư bước ra hiên. Tươi cười, nàng nói:

— Thưa cha, cha vì con làm ơn dâng lên Thái tử và Vương phi đôi mặt gối.

Ứa hai hàng lệ, Thái-sư ôm con vào lòng.

Mà trên cành cây dương liễu, giọng mỉa mai của con chim thước đã biến thành lời an ủi chân thành.

Khái Hưng.

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. tường-Tam *Directeur du P.H.*

■

Tòa soạn và Trị-sự

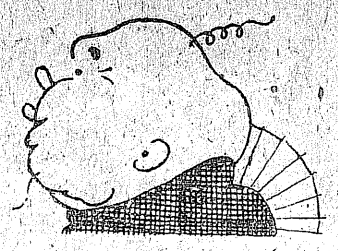
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước,	Ngoại quốc Pháp và thuộc địa
Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50



CƯỜI



Kém gì nhau ?

Một cái ô-tô đụng phải lý Toét. Anh sốp phơ, ngừng xe lại nói :

— Cái đó lỗi tại ông, chớ tôi lái xe hơn hai mươi năm nay, tôi lại không thạo nghề của tôi sao ?

— Tôi đi bộ đã ngoài năm mươi năm nay tôi há lại không thạo cách đi bộ à?

■

Của L Lộc

Giả thù

Lý Toét—*Đưa tôi hai hào mua thịt cầy ?*

Vợ — *Người yếu không nên ăn.*

— Không phải là tôi tham ăn, vì người ta làm thịt con chó vàng của ông Hội...

— Của ông Hội thì làm sao ?

— Tháng trước nó cắn chảy máu chân tôi, giờ tôi phải nhai rừ xương nó ra để giả thù !

■

Của Hiền Hanoi

Kỳ phùng địch thủ

Hai anh nói khoác cùng đi chơi với nhau. Chợt đi đến nhà thờ, một anh nói :

— Mắt tôi tinh lắm, anh ạ. Tôi có thể trông xa được mấy ki-lô-mét. Đứng đây mà tôi còn trông rõ con kiến nó đương bò ở ngọn cái thập ác trên nóc nhà thờ.

Anh kia nói :

— Tôi tuy không có mắt tinh bằng anh, nhưng tôi được cái tai thính lắm. Tôi tuy không trông thấy con kiến, nhưng tôi đương nghe thấy tiếng chân nó bò sột sạt.

Của Nhật Hanoi

I. Thành thói quen

Ba Ếch đến chơi Lý Toét thấy Lý đương xoay trần gãi sồn-sột đỏ cả mình mẩy.

Ba Ếch hỏi : Ông làm gì đấy ?

— Ấy, mấy hôm nay tôi ngứa quá. Bôi mãi thuốc mà không khỏi.

— Thế bác thử tắm độ vài bận xem có khỏi không ?

Lý ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

— Chỉ sợ thành thói quen thì chết !

■

II· Nhặt của rơi

Trong lớp học đương giờ luân lý, thầy giáo dặn học trò :

— Các anh đã hiểu chưa? Khi các anh nhặt được của ai vật gì đánh rơi thì các anh không nên giữ lấy. Thầy giáo ngừng một lát, lại hỏi :

— Các anh đây có ai đã từng nhặt được vật gì bao giờ không ?

Trò Tý vội giơ tay lên và trả lời rằng :

— Thưa thầy, hôm nọ cha con nhặt được cái nhẫn bằng vàng ạ.

— Thế à ? Cha anh giữ lấy chứ ?

— Không ạ, cha con mang lên sở...

Thầy giáo vội ngắt lời, quay lại bảo học trò :

— Các anh nghe đấy... Thế rồi cha anh mang đến sở nào, anh Tý ?

— Thưa thầy sở Vạn-bảo ạ.

■

Của N. X. Huỳnh Hanoi

Đe trẻ

Một hôm tên Tám nuốt phải hột xấu. Anh hắn mới dọa rằng :

Nếu nuốt phải hột xấu rồi sau nó mọc ra cây xấu ở trên đầu thì nguy hiểm lắm.

Tám đáp : nếu vậy thì thích lắm, rồi sau cây ấy có quả, em chỉ với tay lên trên đầu là lấy được ngay.

— Nhưng mà lúc nó lên cao quá thì làm thế nào ?

— Em sẽ trèo lên cây cần gì.

■

Của N. Tiếp. Hanoi

I. Phật lấy vợ

8 giờ tối, cụ bà niệm phật, cụ ông ngồi ghế trành kỷ gần đấy đang nói truyện với ông láng giềng. Truyện gần truyện xa, đến truyện con trai ông bạn cố cựu của cụ không biết lấy vợ chưa mà hai cụ cãi nhau mãi.

Sau bất đắc-dĩ, cụ ông phải hỏi cụ bà.

Cụ bà sợ nhẵng mất câu kinh vừa niệm vừa đáp : — Nam vô a di đà phật... lấy vợ rồi, Nam vô di đà phật.. vợ là con ông phủ Bích, Nam vô đà phật...

■

II· Năm bà dì

Trên tòa phật hương nến sáng choang sư cụ Tăng-Phú tụng kinh ngũ bách. Sau lưng có bà vãi lễ.

Sư cụ - *Nam vô tài quang ph..â..ật.*

Bà vãi — *Nam vô quảng tai ph..â..ật.*

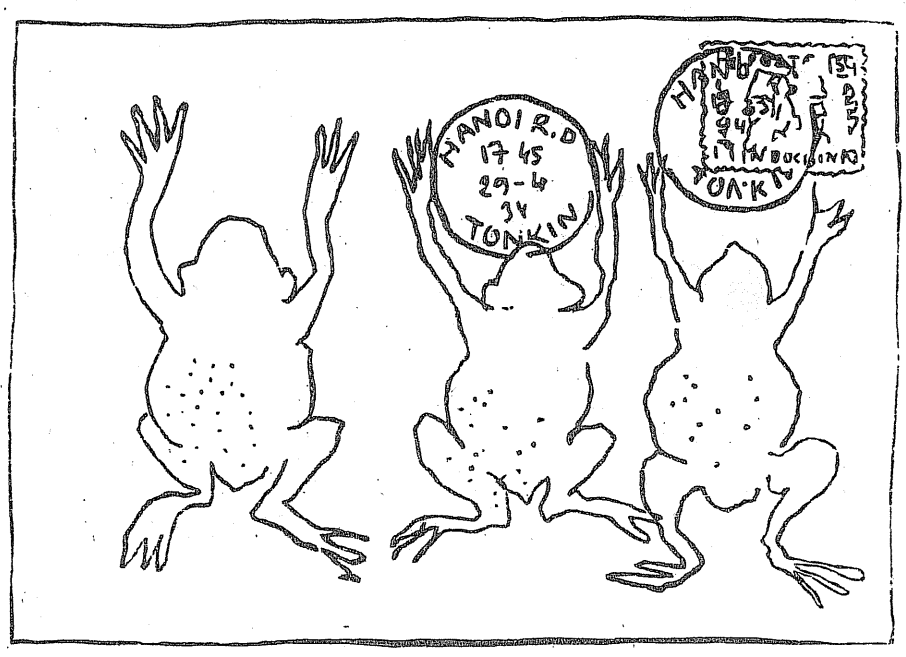
Sư cụ quay lại lườm bà vãi xong lại đọc.

— Nam vô tất nan bà tì.. i.

Bà vãi — *Nam vô chết năm bà dì..i,*

Sư cụ không nhịn được, quay lại hỏi :

— Dì nhà bà đâu mà lắm thế ? chết những năm người !



Lý Toét đề phong bì gửi thư cho Ba Ếch. Lạ nhất là Ba Ếch có nhận được bức thư này.

Thể-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 88, 89, 90, 91, 92 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: *các thứ sách đáng giá 3$00*

Giải nhì: *các thứ sách đáng giá 2$00*

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: *các thứ sách đáng giá 3$00*

Giải nhì: *các thứ sách đáng giá 2$00*

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, bết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Nằm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là ợn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0$40 ở hiệu thuốc tây **VŨ-ĐỖ-THÌN** pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dầy và đau bụng kinh niên.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU **TƯỜNG-KÝ**

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo : làng Phú-xá, Hà-đông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

LUỘC ĐIỂM SÁCH

Luận quốc văn

Vì tận tâm với quốc văn, muốn cho học sinh và, nói rộng ra đa số quốc dân sau này yêu quốc-văn, nên ba ông Nguyễn - đức - Bảo, (giáo học), Đoàn Quán (cử nhân) và Vũ văn Quản (giáo học) mới cùng soạn một quyển *«Luận quốc văn»* (dùng cho học trò lớp Trung đẳng và Cao-đẳng).

Tận tâm với quốc văn bao giờ cũng là một điều hay, nhưng có một cách tận tâm hay nhất là ba ông đừng soạn sách nữa. Quyển *«Luận quốc văn»* ấy là một tập kiểu mẫu những bài văn dở vô cùng! Dở đối với những người thực bụng yêu quốc văn, những người biết nghĩ, biết lẽ phải, cố nhiên. Nhưng đối với ba ông thì văn hay khiếp, văn rất kêu, bằng bằng, trắc trắc chỉnh tề, lại đối trọi nhau từ đầu chí cuối sách.

Bao nhiêu câu sáo, chữ sẵn, đặt theo cú pháp cũ rích, diễn đạt những lý sự rỗng không, đều thấy đầy dẫy trong quyển sách hiếm có ấy. Các bài văn, chia ra làm sáu thể: tả chân, thuật truyện, viết thư, từ hàn, luận thuyết và cảm hoài, đều cùng có một giá trị như nhau: sáo và rỗng.

Tả chân thì có những câu:

«Ngắm cảnh buông tầm con mắt, luống bâng khuâng «đối cảnh sinh tình» (tả cảnh đồng lúa tốt).

«... kìa bác họa-man quầy hàng mũ mã, nọ cô hàng sén đội thúng pháo tranh,..

«... người mua hàng cò kè bớt MỘT, *chị lái buôn nài khách thêm* HAI....

«... vui có tiền sắm tết linh đình, buồn vì nỗi bầy thêm cái tết.» (tả phiên chợ tết).

Giở bất kỳ trang nào cũng thấy toàn một giọng như thế hết. Nhưng đến bài tả ông quan ngồi sử kiện thì thực là một bài văn kiểu-mẫu tuyệt-tác về thứ văn biền ngẫu đồ gàn:

«... quan liếc qua giấy má, trông ra nguyên, bị đứng sắp đôi bên. Quan liền nói: «Vợ chồng ly dị, đem đến công môn, phong hóa suy đồi, ta đây rất ghét.»

Thực là giọng văn phường chèo. Còn nữa:

«Thị đàn bà kêu: «Bẩm quan, chồng con phụ bạc, đã mấy phen dập liễu, vùi hoa (sic), *xin quan thương đến phận con, liều yếu đào tơ, được ra khỏi ngoài vòng áp chế»* (!)

Anh chồng cũng hát:

«Bẩm quan, vợ con tính người mất dạy, quá tự do bình đẳng theo thói tân thời, khi chửa cảnh lúc bạc bài, gia pháp nhà con dâu có thế...»

Rồi đến phiên quan lớn phán:

...«Đã biết mày: phu đạo đã hư, ân tình lại bạc, chiều theo luật cũ phạm điều thất xuất, cứ luật mới bị tội phụ tình, đã trót biết lỗi thời tha, ta sử kiện vẫn muốn dân không kiện».

Cứ thế cho đến hết bài. Văn tả chân đấy!

Thuật truyện cũng một lối như thế:

«Bên ông bá giữ trịch, cố chẳng chịu lùi, bên bác khán bị đau, liều không chịu chạy» (thuật lại một đám đánh nhau, trang 32).

Các ông tả cảnh bằng văn biền ngẫu, thuật truyện bằng văn biền ngẫu, mà cho chỉ người trong truyện cãi nhau cũng lại biền ngẫu nốt: Biền ngẫu lắm thay!

Sau những bài tả chân, thuật truyện, lại có những lời bàn:

«— Than ôi! Ả phù-dung đa-đoan độc-địa, dỗ người ta đam mê say tỉnh, rút người ta mòn mỏi thịt sương.

«Phục lắm thay! Thế mới là «phụ mẫu chi quan...»

Lại có khi chêm mấy câu thơ để cho câu văn thêm nổi:

«Không người thợ mộc, thợ nề,
«Lấy ai xây đắp nhà nền (sic) cho ta».

Soạn giả quả là người sành thơ ca và thông minh lắm!

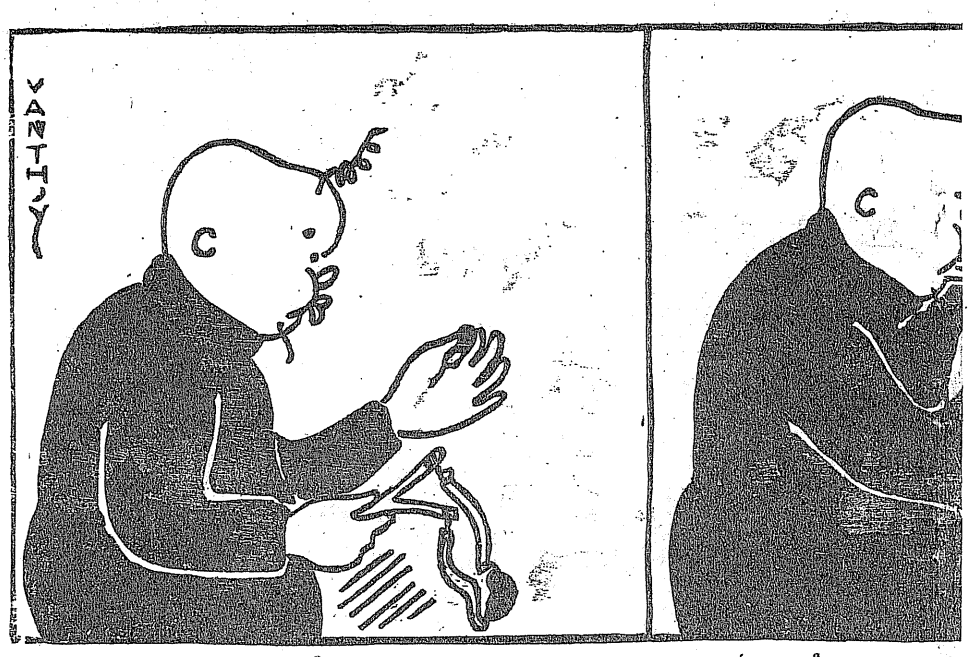
Trong thể văn thuật truyện, năm chừng mười họa cũng có một bài ra ngoài khuôn sáo biền-ngẫu. Nhưng lại là những bài lôi-thôi lốc-thốc, kể-lể con cà con kê, tương tự những bài tường thuật tin chó chết của một vài phóng viên lắm lời.

Đến lối viết thư: *«Viết thư lời văn phải cho tự nhiên, gọn gàng, không nên cầu-kỳ, rườm rà quá»*. Soạn giả nói thế, nhưng lại tự cãi lại mình một cách hùng hồn.

Trong bài viết thư cho bạn (trang 69):

«Em vẫn nhớ câu chữ nho thầy giáo dạy chúng ta: «Quân-tử thực vô cầu bão, cư vô cầu an» nghĩa là v, v... Lại có câu: «Sĩ nhi thỉ ác y ác thực, bất túc vị chi sĩ dã».

Thế là lời tự nhiên lắm đó, vậy ôi!



— Cho viên sỏi này vào . . . . bắn thử một phát

Hết giọng lưỡi của bác khóa còn búi tó mới học quốc-ngữ, lại đến giọng than tuồng của bác vợ lính gửi thư cho chồng:

«Phu-quân ơi! nay phu-quân đã xếp bút nghiên theo việc kiếm cung...» (trang 87)

Thư mà viết đến như thế thì cũng không cầu kỳ một ly nào đấy nhỉ.

Nhưng soạn giả hay hát tuồng nhất là trong thể văn cảm hoài:

«Thế mới hay! cơ tạo vần xoay, cuộc đời biến cải, xưa thành quách là nơi phòng thủ, nay xây nên một chốn văn đàn. Vũ bị dấu xưa, văn-minh buổi mới!» (trang 144).

Hảo a!

«Ôi! Thói đời mê tín, địa đạo mơ màng, đất kiểu khôn tìm, Tả-Ao đâu tá? Sự kết, phát bằng gì ở đất, cơ thịnh suy cốt ở tại người, ngẫm nguồn cơn thêm nỗi bâng khuâng, trông tứ phía (!) sui lòng (!) cảm súc (!) (trang 139).

Đọc hết câu này, tôi không thể nhịn được, phải cất tiếng hát tiếp:

— Hảo a! kể từ lúc văn-minh bảo-hộ, dân A-Lam, tiến bộ, đùng! đùng!! (một câu giáo đầu)...

.,. Để cho soạn-giả nói luôn:

«— Ôi! rùa thiêng đã lặn, gươm báu khôn tìm, khiến cho (hư!) *ngẫm cảnh hồ gươm* (hư!) *luống tưởng* (!) *anh hùng! sự...ngh...iệp!* (lùng tùng sòèng)

Trong cả cuốn *«Luận quốc-văn»* nơi khá nhất là thể văn (?) Từ Hàn, nghĩa là những văn (!) ở các giấy má trình khai kiện cáo, văn tự, văn khế, những tờ sức của quan huyện về việc cấm



Vợ chàng Ngốc. — Trong báo có truyện gì mà cậu mừng thế?

Chàng Ngốc. — Có một người bị kẻ cướp bắn 2 phát súng, phát thứ nhất trúng vào...

Giòng nước

NAM VÔ BỔ

Trên chùa có một sư ông,
Xanh xanh mái tóc, hồng hồng nước da.
Ăn chi cao lớn đẫy đà?
Dầu vừng đậu dán thế mà bổ ăm...

Ngọt như mía, mát như sâm,
Lời ăn tiếng nói, duyên ngầm chưa chan.

Những khi cúng phật, lên đàn,
Giọng đưa sang sảng tiếng vàng vẻo von.

Trách nào mấy mụ vãi non,
Cửa nhà bỏ vắng ton ton lên chùa...

■

Nam vô bà vãi lên chùa,
Một bà mũm mĩm phải bùa sư ông.
Ngày ngày lễ hạ đã xong,
Vãi vào hầu hạ sư ông đỡ buồn.
Khi trầu nước, lúc tỏ tòm,

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ: Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiện ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh sa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

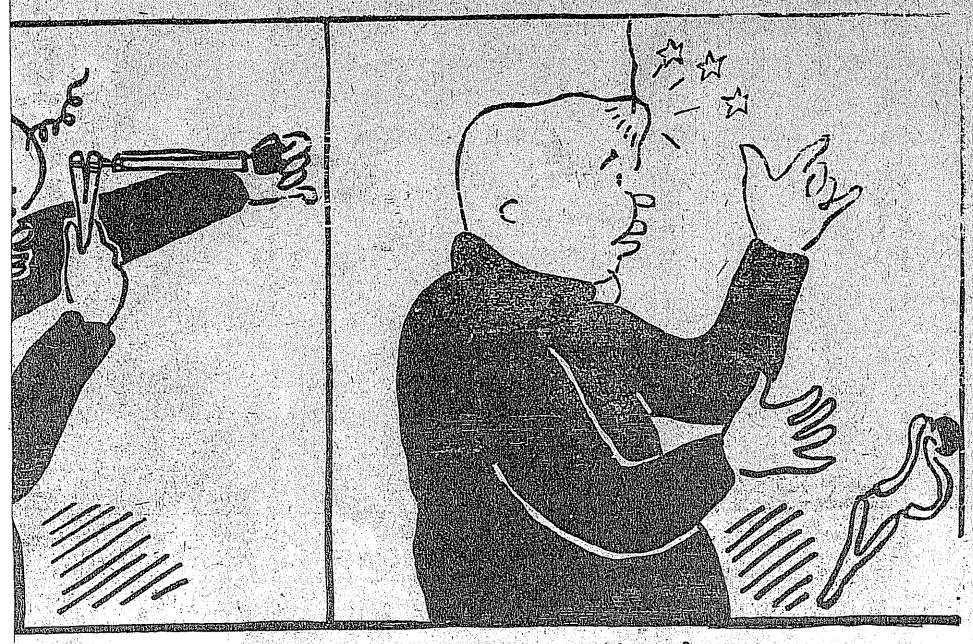
HƯNG-KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không vỡ

HƯN

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀN

NHÀ MÁY LÀM CÁC TH



, trúng cái gì thì... ...cái ấy bỏ mẹ!

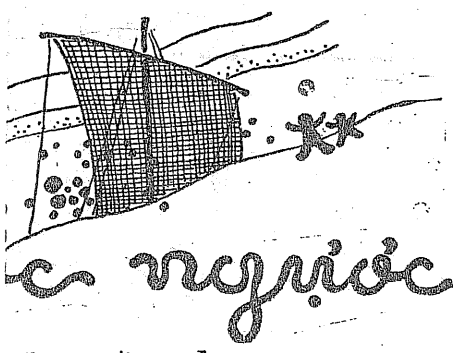
rượu lậu, những lờ hương, lý xin phép giết bò, — và nghiêm trang nhất là thể văn luận thuyết. Nghiêm trang vì những đầu bài rất quan-trọng *bàn* về các *vấn-đề*: vấn-đề hộ sản ở chốn thôn quê... Bàn về vấn-đề trí-thức thất-nghiệp... Bàn về vấn-đề hư danh... Bàn về vấn-đề tự do kết hôn, lại bàn cả về vấn-đề quyên sinh nữa!

Thực là những bài to tướng, văn trường giang đại hải, chẳng kém gì văn của cụ Dương-bá-Trạc, mà có khi lại còn hơn văn cụ được hai, ba bậc nữa: hơn vì... kêu hơn và rỗng hơn.

Quyển «*Luận quốc văn*» này, «*chư tác-giả đã hao tổn bao nhiêu là não lực*» mới cùng soạn được ra. Đó là lời ông Nguyễn-đăng-Quỳ viết trong bài tựa. Tôi rất muốn tin là ông Quỳ không ưa khôi hài. Nhưng nếu hao tổn bao nhiêu não lực mà chỉ được những bài văn kỳ cồ kia thì chẳng biết cái não lực của chư soạn-giả mạnh đến chừng nào?

Riêng tôi, tôi có mấy lời thành thực nhủ cùng chư soạn-giả rằng: «Các ông muốn viết thì tha hồ viết, rồi tự cho là hay là giỏi đến thế nào cũng được, nhưng các ông chỉ nên đem đọc cho nhau nghe những khi tửu hậu trà dư thôi... Còn bọn học-sinh lớp Trung-đẳng và lớp Cao-đẳng chúng tôi là những người óc hãy còn non, còn trong sạch, đem những thứ văn «kiểu mẫu» ấy mà cho chúng tôi đọc, thì tội nghiệp chúng tôi lắm, chư tác-giả ơi!

LÊTA.



ngược

TÁT BỒ HÒN...

Khi giải tấm chiếu, khi buông bức màn.
Biết bao của lạ, đồ ngon,
Ở nhà treo mõm chồng con chớ hòng.
Để dành đem biếu sư ông,
Sướng mồm bồ tát, thỏa lòng từ bi...

■

Vãi mầm mộ đạo từ bi,
Cầu phúc được phúc, trách chi chẳng sùng.
Hiếm hoi, vãi phải giốc lòng,
Lên chùa cầu tự để hòng con trai.
Từ khi lui tới phật đài,
Sư phù, phật độ, mắn thai như gà:
Lau nhau trai gái đầy nhà,
Sòn sòn năm một, hoặc và năm đôi:
Cô nào, cậu ấy tốt tươi,
Mười phần giống lột cả mười sư ông.
Các bà đi lễ cho đông!!!

Tú-Mỡ

CUỘC DIỄM BÁO

Một ông phóng viên lạ

Nhân hội Phủ-giầy, phóng viên của Ngọ-báo ở Nam-định là ông Ngọc-Hồ đi chầy hội. Đọc bài tường thuật «Hội Phủ-giầy» của ông đăng ở Ngọ-báo ra ngày 24-4-34, ta mới được biết cái cách đi chầy hội của ông thực là kỳ dị:

«...*Chúng tôi vất vả lắm mới lên đến đỉnh núi...*»

Tưởng ông ta vất vả như thế là vì phải chen vai thích cánh trong đám đông người. Nhưng không phải:

«... *Chúng tôi bò xuống núi, cố chen đám rừng người mà vào Phủ.*»

Thì té ra ông không đi như người thường, ông lại bò mới lạ chứ!

«... *Tôi muốn vào tận trong đền, nhưng không thể lách được chân, sau phải bò qua một dẫy phản,* (bò ở trên hay bò ở dưới?) *luồn dưới chân người mới được vào tận trong. Nhô đầu lên, tôi thấy...*»

Ông Ngọc-Hồ thật là một nhà phóng viên tận tụy với nghề, mà những người đi chầy hội Phủ hôm ấy chắc ai cũng lấy làm lạ, thấy một người bận quần áo tây, đeo máy ảnh, bò quanh bò quẩn dưới gầm phản rồi lại luồn vào chân người ta.

«... *Từ giã ông thủ từ, tôi lại chuồn ra bằng cách trước...*»

Nghĩa là ông Ngọc-Hồ lúc trở về, lại cũng bò ra như khi ông bò vào.

Trời ơi! thiếu chút nữa, khi tôi đọc bài của ông, tôi cứ tưởng ông là... con mèo!

■

Bao nhiêu người?

Vừa rồi ở Saigon có cuộc biểu tình của các nhà công nghệ và nông gia họp để phản đối nhà băng Đông-Pháp, nhân dịp ba ông đại biểu người Annam trước Ủy ban tiền tệ ở Pháp về. Cuộc biểu tình này to tát lắm.

Theo báo Đuốc nhà Nam thì cuộc biểu tình có 15.000 người, vừa tây, vừa ta tới dự.

Theo báo Lục tỉnh tân văn thì chỉ có 7.000 người.

Báo Hoàn cầu tân văn cho xuống 6.500 người.

Báo Saigon cho xuống 6.000 người.

Báo Công luận cho xuống 5.500 người.

Báo Impartial cho xuống 5.000 người.

Đến điện tin A.R.I.P. thì chỉ còn có ngót 5.000 người tất cả.

Xem như vậy thì số người cứ bớt đi mãi. Rồi có lẽ có báo sẽ thuật như vầy: Cuộc biểu tình hôm ấy chỉ có ba người đến dự, là các ông Nguyễn-phan-Long, Trần-như-Lân và Lê-quang-Liêm dit Bầy. Ba ông tụ họp trước nhà xã tây nói truyện một lúc rồi ba ông lại rủ nhau về.

■

Một thằng bé con rất lạ

Trong truyện «Nó sống hay chết» đăng ở Nhật-Tân số 36, ông Kiêm-Phong tả một thằng bé con rất kỳ dị:

... Thật là một cây non sống trong những ngày đại hạn, một pho tượng bầy ở trên chùa...

Đấy là thân thế thằng bé.

... Đầu chơm-chởm tóc như cái nồi đất úp (!) *vào một cái cổ ngang như cổ cò; hai tay trống xuống gạch gầy như hai thanh củi đỡ lấy cái lồng ngực rồ ra ngoài cái bụng lép kẹp... Mỗi khi lấy hết sức lực vào cập chân tay rời rã để mà đứng dạy đi, nó lại cứ run lên bần bật...*

Đấy là hình dạng thằng bé.

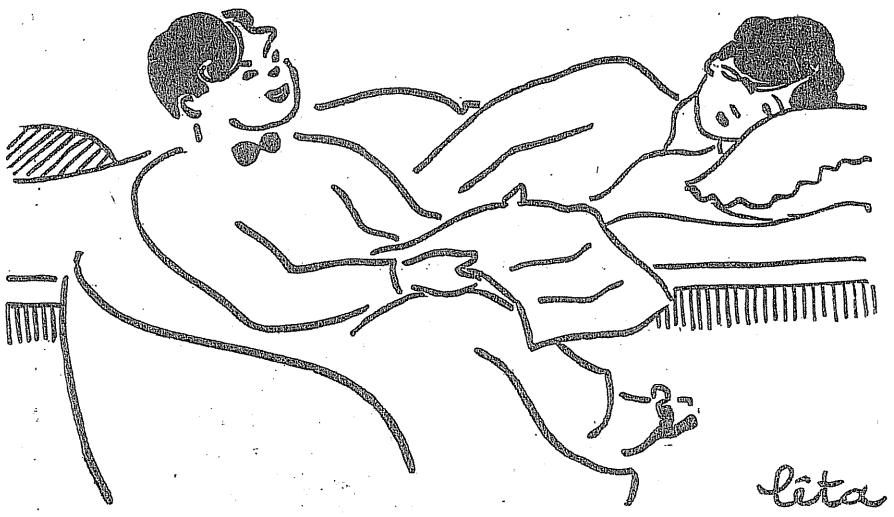
... Nó là giống tiêu biểu cho những sự bất hạnh vô cùng tận ở đời; không biết cái óc nguội lạnh, héo hon nó... có nghĩ đến đoạn đời dĩ vãng của nó không?

Đấy, óc thằng bé như thế đấy! Rõ khốn nạn chưa! Nhưng nào có thế mà thôi đâu, ông Kiêm-Phong lại còn bắt nó «*đứng chờ ông thần chết mà không biết*», rồi đến lúc «*chân nó đã như cái ống cao-su* (?), *đùi nó đã như thoi sắt nguội*» là lúc nó sắp chết, ông ta lại hỏi «*ai biết nó sống hay chết?*»

Xem kỹ mới biết thằng bé kỳ dị ấy, ông Kiêm-Phong gọi nó là thằng Tường.

Thảo nào! câu truyện của ông cũng tường thế.

Tản-Lang.



... giữa tim, chết ngay lập tức. Còn phát thứ hai thì may quá chỉ lướt phải da...

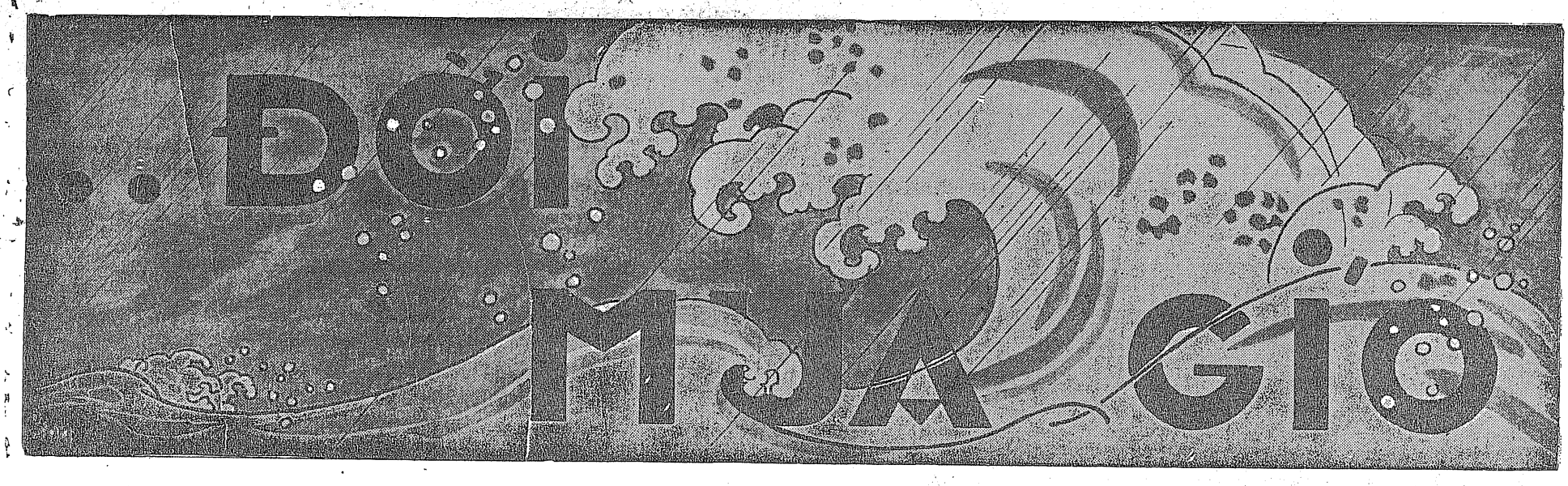
Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN
ARCHITECTE DIPLOMÉ
PRIX SAMUEL LONG
(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).
42 Borgnis Desbordes et 54 Rue Richaud HANOI

G-KÝ
GÀ, HANOI — GIÂY NÓI SỐ 347
Ứ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU
HƯNG-KÝ
Đều làm bằng đất xét xanh và đất xét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934
NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯỠNG-BỆNH
của Bác-sỹ Nguyễn Văn-Luyện và Bác-sỹ Phạm Hữu-Chương
30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi
Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mới sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đẻ khó.
Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.
Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.
Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle), nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.
Bác sỹ Phạm Hữu Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đấy



của KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH

X

Sáng hôm sau, Chương vừa thức giấc, Vi đã lên gác đưa cho chàng một bức thư. Chương đoán là thư của một người đàn bà, tuy chữ viết ngoài phong bì rất tốt, rất hoạt. Là vì ngắm những nét vòng mềm mại của những chữ *h*, chữ *g* chàng cho rằng bàn tay cứng cỏi của đàn ông khống thể uốn nắn được như thế. Lại thêm thoang thoảng có mùi thơm của phấn đánh mặt khiến Chương lại nhớ đến Tuyết. Chàng thì thầm nói một mình:

— Hay thư của Tuyết?

Bấy giờ Chương mới nhận ra rằng ở với nhau cùng một nhà trong sáu, bảy hôm mà chàng chẳng hề thấy Tuyết viết một chữ nào. Chàng bỗng tắc lưỡi mỉm cười, vừa sé phong bì vừa lẩm bẩm:

— Mình thực rồ lắm cắm... Thì hãy cứ sé ra xem sẽ biết thư của ai chứ gì.

Quả thực, bức thư ấy của Tuyết, bức thư rất dài, chữ nhỏ lí tí và viết kín bốn trang giấy lớn. Chương giở vội cuối thư ra xem, và tuy tên người viết thư ký thảo, chàng cũng nhận ngay được là chữ «Tuyết». Chàng liền cặm cụi ngồi, lầm nhầm đọc:

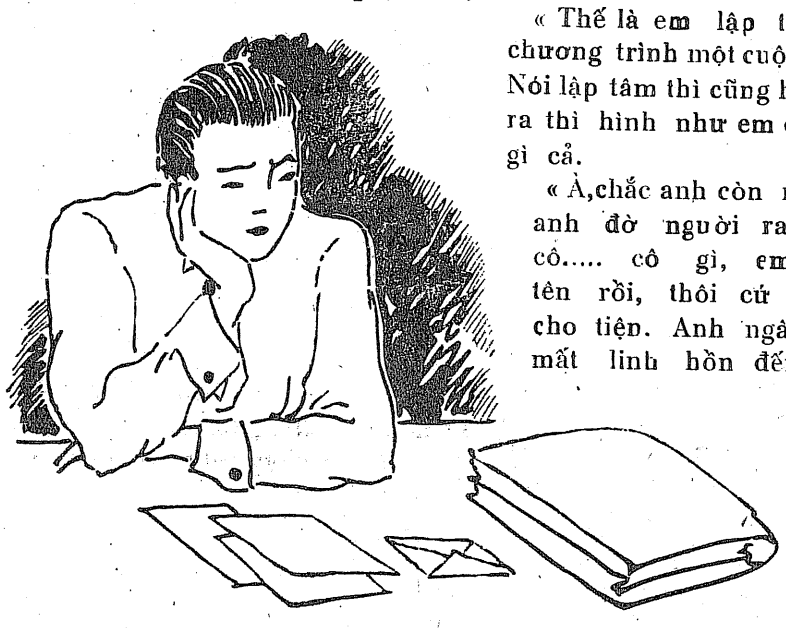
«Ngày..... 192..

«Chương anh,

«Anh tha tội cho Tuyết vì tội Tuyết to lắm. Thực Tuyết không ngờ Tuyết lại làm cho anh đến phải buồn bực, khổ sở.

«Nhưng anh đừng vội tưởng lầm rằng đối với anh, tội của em là đã rời bỏ anh vội vàng như thế đâu. Không, tội của em nặng hơn thế kia, là đã quá nhẹ dạ trong khi đùa bỡn, đã vô tình «cợt trêu» một trái tim chân thành hiếm có.

«Thực ra hôm đầu em đến nhà anh, chủ tâm em cũng định,—anh đừng giận nhé,—cũng định ghẹo anh,



vâng, ghẹo anh một tí thôi, với lại nhân thể cảm ơn anh nữa, vì hôm trước, trong khi sốt sắng, anh đã bị một nhát thương ở tay.

«Ấy, chỉ có thế thôi, chứ nào em có yêu gì anh, mà em hi vọng gì yêu được một ông giáo đạo-mạo như anh.

«Nhưng rắc rối chỉ tại cái cô con gái bà phủ. Vâng, chính tại cô ả giầu có, con nhà tử tế ấy đã khiến em vụt có ý tưởng điên cuồng và trở nên tinh nghịch quái ác. Em thấy anh băn khoăn, cuống quít vì cô ta, thì em đâm ghét, rồi em định bụng làm cho hả lòng căm tức. Chẳng lẽ vì có đống bạc với lại cái đời tử tế (!) mà anh lại đặt được người ta lên trên em ư? Em đây cũng đã thừa sống cái đời tử tế rồi. Cái đời giầu có đầy đủ em đã thừa hưởng rồi.....

«Thế là em lập tâm thi hành chương trình một cuộc vui hiểm có. Nói lập tâm thì cũng hơi quá. Thực ra thì hình như em chẳng lập tâm gì cả.

«À, chắc anh còn nhớ cái hôm anh đờ người ra đứng nhìn cô..... cô gì, em quên mất tên rồi, thôi cứ gọi là cô ả cho tiện. Anh ngây ngất như mất linh hồn đến nỗi em ra đến gần sát anh và cất tiếng cười rộ, anh mới biết. Rồi anh ngơ ngác, nhớn nhác hình như chỉ sợ cô ả biết rằng có em đến chơi nhà. Anh làm cho em cáu tiết. Câu dọa nạt của em hẳn anh cũng chưa quên. Nếu chẳng may anh quên thì em nhắc lại một lần nữa này: «Khôn hồn! em yêu anh lắm đấy. Mà em đã yêu thì anh khôn hồn!» Em muốn đóng vai... vai gì lại quên mất rồi, vai gì ở trong một truyện của Prosper Mérimée mà họ đã diễn ở nhà hát tây độ nọ ấy nhỉ?

«Thế rồi mọi sự xảy ra như em đã muốn. Những sự xảy ra ấy, anh đã biết cả, hà tất phải kể lại lôi thôi.

«Nhưng có một sự không ngờ, một sự phi thường đã xảy ra cùng với những sự... những sự không phi thường. Sự ấy là... thì cứ nói thẳng ngay nó là ái-tình.

«Em có ngờ đâu rằng em nói đùa mà lại ra thật được. Bây giờ em nghĩ lại, em còn lấy làm lạ mà cho rằng vô lý. Phải, em mà lại yêu được anh? Em mà lại còn yêu được ai?...

«Cái đó chỉ tại anh. Anh yêu em như yêu một cô gái con nhà tử tế, khiến em quên bẵng ngay cái đời giang hồ, phóng đãng của em. Em tưởng tới, em mơ mộng trong mấy hôm những hạnh phúc êm đềm của một gia-đình.....

«Nhưng thôi, nó lắm thêm phiền lòng cho anh, mà phiền lòng cả cho em. Anh chỉ nên biết cho rằng tình nghĩa của đôi ta được đến thế đã quá lắm rồi. Anh không thể yêu em được, mà em cũng không muốn làm mất hạnh phúc của anh, làm ngăn trở con đường tương lai của anh.

«Thực may mà em tỉnh ngộ ngay, chứ giá cứ để cho đời chúng ta vướng víu lấy nhau ít lâu nữa thì sau này cũng chẳng biết có thể buông nhau ra được không? Song lòng quả quyết của em cũng là nhờ về một sự gặp gỡ.

«Anh ạ, sáng hôm ấy, qua nhà bà phủ, em nhác thấy cô ta đứng trong hàng giậu nhìn ra đường, nét mặt

Xem Phong-Hóa từ số 89

THUỐC PHÁT MINH

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng nấy.

Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chằng, đau trằng trằng đá dưới, đau thắt ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhớt, khi trong khi đục khi vàng đường đại bón uất đường tiểu không thông ôm ấp chứng bịnh trong mình lâu ngày mà không biết. Đến nỗi cùng thầy: Tôi bị đau bạch đái hạ, các ông lương y chưa đặng hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tường thuật, cứ do theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đái hạ mà trị. Ôi thôi! bịnh Nam chữa Bắc, bịnh từng hạ chữa từng thượng, uống thuốc hết tiền mà bịnh không lành.

Ai mắc phải chứng bịnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN thì thấy công hiệu lẹ làng, sự hay không thể kể hết đặng.

Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà mới sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc nầy đã cứu chẳng biết bao nhiêu bịnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bịnh, chớ không cần bơm rửa.

Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat đề cho:

Y học sĩ: **VÕ-VĂN-VÂN** — THUDAUMOT

Xin nhớ: Cần dùng đại-lý ở Tonkin.



CHÂN DUNG ÔNG VŨ-THƯỢNG-CHÍ

MỘT NHÀ DANH-Y XUẤT THẾ

ÔNG VŨ-THƯỢNG-CHÍ

Một nhà y-học chuyên môn, *đã «hơn 30 năm kinh nghiệm»* trong nghề làm thuốc.

COI MẠCH TINH — CHẾ THUỐC KỲ

Đã từng chữa các chứng khó khăn nguy niểm, có danh lớn trong khắp miền, hiện nay mới ra Bắc, muốn thi thố tài kinh-nghiệm, có tổ chức thêm:

Y HỌC THƯ XÃ DƯỢC PHÒNG

Số nhà 194, phố hàng Bông-lờ, Hanoi

Nghiên-cứu nghề thuốc, biên-soạn, xuất-bản sách học thuốc bằng Quốc ngữ, xem mạch, kê đơn, chữa bệnh.

CÁC NGÀI CÓ BỆNH XIN ĐẾN HIỆU XEM MẠCH DÙNG THUỐC SẼ BIẾT THỰC TÀI.

Đã xuất-bản được những sách như sau: Y-thoại-tùng-biên, Thiếu-niên-tu-dưỡng, Tu-kỳ-âm-thi, Phụ-khoa, vân vân

bơ phờ, buồn bã. Em chẳng lạ gì tâm tình một cô thiếu nữ yêu thương. Cô thiếu nữ ấy, bảy, tám năm trước, một buổi ch ều,.....

« Trời ơi ! Chương anh ! em nghĩ lại, em nhớ lại mà em còn cảm động. Em cứ tưởng trái tim của em đã khô héo, không còn rung động được nữa vì những tình tình cao thượng. Nhưng không, cái hình ảnh một cô thiếu nữ chờ mong, ao ước, vụt bắt em tưởng tới những ngày xanh sáng sủa đã mất.

« Rồi chiều hôm ấy, em đi. Em chẳng muốn làm ngăn trở sự hòa-hợp của hai trái tim đương mơn mởn, mới mẻ trong buổi đầu xuân. Anh yêu đi. Rồi ngày sau có nhớ tới em, anh đừng khinh em như người ta khinh em, thế là đủ cho em lắm rồi. Ngày nay, anh chẳng nên nhớ tiếc em mà chi. Anh cũng đừng nên tìm kiếm em vô ích. Em đã như con chim lạc đàn, nay đây mai đó, đang quen sống cái đời « lang bạt kỳ hồ » của em, thì anh cũng chẳng nên lưu luyến em làm chi.

« Em nói thế là vì chiều hôm qua, trở lại nhà anh trong chốc lát, em đã nhận thấy nhiều điều có thể chứng thực được ái-tình của anh đối với em. Trời ơi, anh mà lại còn yêu được em ư ? Anh chưa biết em là ai đấy. Em chỉ là một đứa giả dối, man trá; hơn nữa, em là một con ác phụ bỏ chồng bỏ con theo trai. Em là một con đĩ khốn-nạn, đê hèn. Trời ơi, anh mà yêu em, thì anh sẽ khổ sở, khổ sở không biết đến đâu mà kể. Em sẽ lừa dối người em yêu, vì em đã trở nên một đứa vứt đi, tiêm nhiễm hết mọi nết xấu của loài người...»

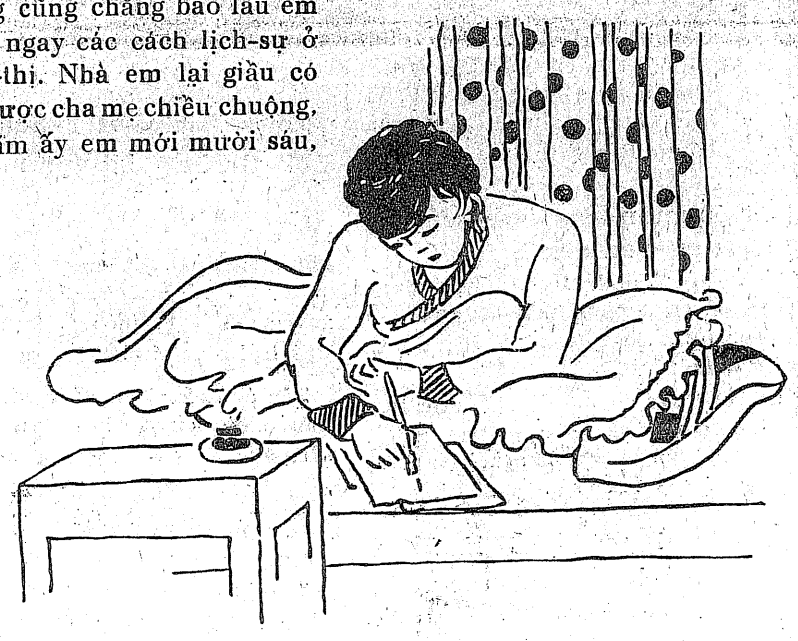
Đọc đến đây, Chương cảm động quá, đứng dậy lấy khăn hỉ mũi. Chàng cảm động vì lời văn thành thực của Tuyết cũng có, nhưng nhất là vì thấy Tuyết đã sống một đời khổ sở. Rồi hình như quên bẵng rằng lúc đó đã gần đến giờ học, chàng lại mở thư ra đọc tiếp theo cho kỳ hết :

«... Cái đời khốn nạn ấy, thực em đã tự giấn mình vào, em nhận như thế chứ không dám chối cãi mà cũng không hề oán trách ai, nhưng một phần lớn trách-nhiệm cũng ở hoàn-cảnh của em nữa.

« Thôi thì em cũng chẳng giấu anh làm gì. Thà rằng kể cho anh nghe còn hơn kể cho những kẻ vô tình khác. Mà có lẽ kể được cho một người nghe, em cũng trút bớt được một vài phần phiền não.

« Em là con một nhà...quí phái,— anh tin hay không tin cũng mặc anh, — thúa nhỏ, em học chữ Pháp. Năm mười bốn tuổi, em đậu tốt-nghiệp, nhà cho ra Hanoi theo học trường nữ Cao-đẳng tiểu-học.

« Tuy ở tỉnh nhỏ mới ra Hanoi lần đầu, nhưng cũng chẳng bao lâu em theo được ngay các cách lịch-sự ở nơi thành-thị. Nhà em lại giầu có và em lại được cha mẹ chiều chuộng, nên tuy năm ấy em mới mười sáu,



nghĩa là hai năm sau, em đã đua ăn đua mặc chẳng kém một ai... Trong óc em chứa bao nhiêu hi-vọng về tương-lai, về một đời rực rỡ em sẽ cùng người bạn trăm năm cùng sống sau này. Biết bao công-tử tuấn-tú trẻ trai ngày ngày ngắm em, cặp mắt cảm động đầy những sự thèm muốn, ước ao.

« Trời đã sẵn phú cho em một khối óc sớm thông-minh và một trái tim sớm dễ cảm, nên em thấy ai, em cũng tưởng như người ta yêu em và em muốn yêu người ta. Nhưng may nhờ có giáo-dục mà những tình cảm quá nồng nàn của em, em cố nén đi được.

« Thế rồi, năm em mười bảy, mẹ em bảo cho em biết rằng có người hỏi em. Rồi cuối năm ấy em thôi học để theo về nhà chồng... Nào em có hiểu ra sao ? Mà nào em có biết mặt chồng em ra sao ? Chỉ biết người ta hỏi, người ta cưới linh đình, rồi trở nên vợ người ta, trở nên con dâu người ta. Thế thôi.

« Chồng em. Khốn nạn ! Giá bắn được lấy độ một vài phần hay phần tốt của các trang công-tử mà em thường gặp hay em tưởng tượng, thì em cũng đủ tự an-ủi gượng một đời. Nhưng, trời ơi, cậu ta chỉ được có mỗi một nết : là con cưng một nhà quan. Anh tính, ai lại đã mười bảy mười tám tuổi đầu mà còn ngây ngốc như một thằng bé con mười tuổi, chẳng biết một tí gì. Nhưng cậu ta cũng biết làm chồng, và năm sau, vợ chồng sinh được một thằng con trai.

« Rõ khổ, ở với cha mẹ, hai vợ chồng ăn bám lại còn nuôi vú, nuôi bồ là khác. Chồng thì bỏ học vô nghề (mà cậu cả cũng mới học đến lớp nhất trường Pháp-Việt), vợ thì hầu hạ mẹ chồng như một con ở. Cái đời tốt đẹp thủa xưa, đua chị, đua em ở Hanoi, nay còn đâu ? Lại thêm cha mẹ chồng cổ lỗ, bắt khoan bắt nhặt con dâu từng li từng tí....

« Anh thử tưởng tượng lúc ấy... Nhưng thôi, kể lể lắm càng thêm ê, thêm xấu....

« Chỉ biết rằng chẳng bao lâu em.. có ngoại tình với một cậu láng giềng....

« Rồi một hôm đương ở trên xe hỏa với chồng em, thoáng thấy tình-nhân em ở một ga xép, em xuống cùng hắn đi biệt.

Từ đó tới nay em không trở về nhà chồng một lần nào, mà cha mẹ em cho đi tìm, em cũng chỉ trốn tránh, nay đây mai đó. Lâu dần cha mẹ em, coi em cũng như một đứa con bỏ đi hay hơn nữa như một đứa con đã chết rồi. Còn ông chồng em thì nghe đâu đã lấy vợ khác...

« Anh coi cái đời nhơ nhuốc của người mà anh yêu đó ! Người ấy chẳng đáng làm bận lòng anh, làm bận trí nghĩ của anh. Anh nên để cho nó theo đuổi cái đời khốn nạn mà nó đã tự gây nên.

« Vâng, anh nên quên em đi. Sáu ngày em được ở bên anh sẽ mãi mãi là sự an-ủi cho em.

Kính thư,
Tuyết.

Tái bút.

« Khi nào anh cưới vợ, em sẽ đến mừng anh chị, em ước ao rằng ngày vui mừng của anh sắp đến rồi. Người ấy thực sứng đáng với anh. Anh chẳng nên do dự nữa. Em biết đích xác rằng người ta và bà phủ đương mong đợi anh. Anh mà đến ngỏ lời xin người ta làm vợ thì bà phủ bằng lòng gả ngay.

« Bây giờ, anh đừng tìm kiếm em nữa, vô ích. Em hiện ở với người mà anh gặp bữa nọ ở trên đường Cổ-ngư. Người ấy cũng yêu em lắm, và em rất sung sướng không ân hận điều gì.

« Em chờ anh cưới vợ rồi mới dám đến thăm anh để xin lỗi anh.

Em,
Tuyết. »

Đọc xong bức thư, Chương buông một tiếng thở dài.

— Bẩm ông, gần đến giờ học rồi, mời ông đi rửa mặt.

Thấy chủ không nói gì, bếp Vi lo sợ bước xuống nhà.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYÊN

8, Rue Citadelle. Téléphone : 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điếu)

SÁCH DẠY VÕ TA

MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ hệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học lấy cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tầu và diệt Cao-Miên v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cùng roi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TẦU mòn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1$36, võ TÀY trọn bộ 0$60, mua ngay kẻo lại hết. Anh em ơi ! Nên nhớ câu : có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, SỐ 104 HÀNG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọng á 0$50. Ở xa mua lẻ cước 0$20 (contre remboursement là 0$85). Thơ và mandat đề như trên.



XE Ô-TÔ MẦU TRẮNG

Xe ô-tô lịch sự chở Hành-khách đường HANOI và HAIPHONG. Mỗi ngày 5 chuyến.

CHỖ XE ĐỖ HANOI trước cửa Tòa Thống-sứ. Haiphong trước cửa nhà chớp bóng EDEN Nº 31

Bản chủ nhân vì thận trọng tính mạnh các hành-khách nên đã vào Bảo-Hiểm hạng ưu đang, phòng sự bất chắc để chiều lòng các quý-khách.

THỜI GIỜ KHỞI HÀNH

Khởi hàng từ HAIPHONG		Khởi hành từ HANOI	
Sáng	7 h, 00	Sáng	7 h. 00
Sáng	8 h. 30	Trưa	12 h. 30
Trưa	12 h. 30	Triều	3 h. 30
Triều	5 h 00	Triều	5 h. 00
Tối	8 h, 30	Tối	8 h. 30

HAIPHONG — HANOI

GIÁ CHỖ NGỒI	Hạng nhất	Hạng nhì
Đi một lượt	1$80	1$20
Khứ hồi Aller et retour	3$00	2$00

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Cuộc tuyển cử ngày 6 Mai

Hanoi

Cuộc bầu lại khu thứ hai

Lần này, ông Định và ông Hiệp xin rút đơn ra, nhưng đã thêm ông Vũ-đình-Dy chủ nhiệm báo Union Indochinoise.

Số người đi bầu lần này tới 624.

Ông Phạm-hữu-Ninh được 322 phiếu, trúng cử.

Ông Hoàng-minh-Giám, 183 phiếu.

Ông Vũ-đình-Dy, 113 phiếu.

Cuộc bầu lại khu môn bài

Khu môn bài đã có kết quả như sau này:

Ô. Trần-quang-Vinh, 316 phiếu, trúng cử.

Ô. Nguyễn-huy-Hợi, 306 phiếu, trúng cử.

Ô. Lê-hữu-Chính, 298 phiếu, trúng cử.

Ô. Đặng-đình-Hùng, 166 phiếu.

Ông Nguyễn-văn-Kính 78 phiếu.

Số người được đi bầu : 2058, số phiếu bầu : 540.

Haiphong

Cuộc bầu lại khu thứ nhất

Số người được đi bầu : 234, số phiếu bầu : 66.

Ông Phạm-văn-Trung tức Trung Ký được 49 phiếu, trúng cử.

Namđịnh

Khu môn bài

Số phiếu bầu : 252.

Ông Phạm-Tá được 241 phiếu, trúng cử

Hà-đông

Khu Thanh-trì, Hoàn-long

Ông Đặng-đình-Quang được 31 phiếu, trúng cử.

■

Nha tài chính và nha thương chính biệt lập

Nha tài chính và nha thương chính từ nay biệt lập, chứ không sát nhập làm một như trước (chỉ dụ ngày 24-4-34).

Mộ phu đi Tân-đảo

Năm nay (1934), chính phủ Tân-đảo xin 1.500 phu.

Còn số phu mộ vào Nam-kỳ chưa biết rõ.

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã tư hỏi các quan cai trị xem năm nay mỗi tỉnh có thể mộ được bao nhiêu phu vừa đàn ông, vừa đàn bà.

ĐẠI BỔ HUYẾT

Chuyên trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hòn, hàng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau lưng, rức xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa hâm hấp sốt, ăn ít, váng đầu, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thân thể còm yếu, da thịt tê mê, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiền sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1$00.

BÁN TẠI: **Viện thuốc LẠC-LONG**

Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cổ động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng

từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3$64. Mua năm 3$. Lợi 0$64 với 0$36 Phụ-trương vị chi lợi 1$00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

Lúa gạo trong Nam trở ra Bắc bán rất hạ

Nam-kỳ đã trở ra Bắc-kỳ 5.000 tấn thóc bán có 2p.30 một tạ tây (thóc ở trung châu Bắc-kỳ bán những 2p.70 một tạ) và 2.000 tấn gạo máy, bán có 3p.20 một tạ (giá gạo ở đây 4p20).

Gạo Bắc-kỳ trở lên Vân-nam có lẽ được miễn thuế

Hội thương gia ở Vân-nam đã gửi thư về Nam-kinh yêu-cầu cho gạo Bắc-kỳ trở qua Vân-nam khỏi phải bị đánh thuế. Vì miền tây nam như Mông-tự, Hồ-khẩu vẫn chỉ dùng có gạo Bắc-kỳ thôi.

Một quan tổng-trưởng Trung-hoa đến Saigon

Chính-phủ Nam-kinh đã phái tổng-trưởng bộ công-nghệ, Trần-công-Bác, đi khảo-sát tình hình Hoa kiều ở Nam-kỳ và các xứ Nam-dương.

Vừa rồi Trần đã qua Nam, được Hoa kiều ở Chợ-lớn tiếp rước rất long trọng. Trần sẽ đi Singapour, Bangkok và Java để tiếp tục việc khảo sát.

Những nơi được kể là nước độc ở Bắc-kỳ trong năm 1934

Bắc-giang : Biển-động, An-châu, Bắc-lệ, Chũ, Làng Mẹt, Phố-vi—*Hà-nam*: Chiné—*Haidương*: Đông-triều — *Ninh-bình*: Phủ nho quan—*Phú-thọ*: Đồn vàng—Phố Lộ *Quảng-yên*: Lang-huy, Phuc-ba-che, Hatou, Ile de la Table.

Bắc-kạn, Hà-giang, Hòa-bình, Lai-châu Sơn-la, Tuyên-quang, Yên-báy : toàn tỉnh.

Cao-bằng : toàn tỉnh, trừ tỉnh lỵ và Nước hai.

Lạng-sơn: toàn tỉnh trừ tỉnh lỵ, Thất-khê, Phó-bình-gia, Nacham, Lộc-bình, Đồng mỏ và Đồng-đăng.

Lao-kay: toàn tỉnh, trừ Chapa.

Thái-nguyên: toàn tỉnh, trừ tỉnh lỵ.

Ông Trần-viết-Soạn xin bồi thường ba vạn rưỡi đồng

Vì Chính phủ cho đào sông để lấy nước vào cho mấy làng bên cạnh làm ruộng, nhưng lại thiệt hại đến đồn điền của ông T. V. Soạn ở làng Vạn-long, huyện Bùi-xuyên (Vĩnh'yên) nên ông Soạn đã kiện Chính phủ và xin bồi thường 35 619p.50.

Tòa án Cai trị đã chấp đơn của ông, nhưng còn cử người điều tra việc đào sông ấy.

Việc trả lương các viên chức công nhật

Vì việc trả lương các viên chức công nhật không được nhất chí, cùng làm một công việc như nhau mà có khi người này ăn lương gấp hai, gấp ba người kia, nên chính phủ đã yêu cầu các quan giám đốc các sở trong khi tư xin ở lại những viên chức ấy, phải hạ bớt những lương bổng hơi cao xuống cho vừa phải. Người nào đáng ăn lương cao thì phải nói rõ vì lẽ gì.

Tin làng báo.

Việt Nam thương báo của ông Hoàng đắc Vinh sẽ xuất bản trong tuần tháng Mai 1934 ở Fai-foo (Annam) và sẽ tặng quốc dân trong ba Kỳ một năm không lấy tiền. Ai muốn xem chỉ phải cho biết địa chỉ và đính theo ba hào tem làm cước phí.

Những báo chí sau này được phép xuất bản ở Hanoi:

1. Tuần báo quốc ngữ « Bảo an y báo » (Revue médicale pour la conservation de la santé) của ông Nguyễn văn Luyện, y khoa bác-sĩ.

2. Tuần báo bằng Hán-Việt và Pháp văn: « Báo Thương mại » của ông Trần đức Tạo.

3. Tuần báo bằng tiếng Nam « Nghĩa binh Thánh thể tạp chí » (Revue de la Croisade Eucharistique) của ông Labour-dais, giáo-sĩ đạo Gia-tô.

PALACE

Đôi uyên ương

JEAN MURAT

và

MARIE BELL

mà các bạn đang mong đợi sẽ hiến các bạn một cuộc vui rất thú vị trong phim:

L'HOMME A L'HISPANO

chiếu trên màn ảnh rạp PALACE tuần lễ này. Chuyện một anh nghèo sơ sác giả danh triệu phú được tình nhân yêu rồi sau vì tiền vì tình sợ cho người yêu mình biết mình nghèo khổ thì hổ nhục, thà rằng một thác cho rồi đời niên thiếu...

, .. Kỳ sau :

SEMAINE RÉTROSPECTIVE

Mỗi ngày chiếu một một phim khác nhau—giá vào xem rất hạ.

■

OLYMPIA

Từ thứ sáu 11 đến thứ năm 17 Mai. Chiếu tích :

EMBRASSEZ — MOI

Kép hát Georges Milton pha trò cười nôn ruột và hát nhiều bài nghe rất thú vị.

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời,
Chắc bền giá cũng được hời.

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN-THÁI

Số 2. Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI

tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự, đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. . . .

Lệ hỏi pháp-luật : *mỗi lượt 1 đồng*

Ở xa xin gửi mandat

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn Quyền ĐôngPháp

HỘI NẶC DANH CỦA NGƯỜI PHÁP ĐỂ GIÚP CHO SỰ CẦN KIỆM

VỐN CỦA HỘI LÀ: **1.000.000** lượng bạc Thượng-Hải và **8.000.000** phật-lăng đóng cả rồi.

HỘI CHÁNH Ở THƯỢNG-HẢI: 7, Edouard VII
PHÒNG VIỆC TẠI PARIS: 85, Rue Saint Lazarre
CHÁNH TỔNG CỤC CÔI ĐÔNG PHÁP: 25 đường Chaigneau, Saigon
PHÓ TỔNG CỤC TẠI: 53, đường Francis Garnier, Hanoi
và : 94, đường Galliéni, Pnompenh

KỲ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN TIẾT-KIỆM

Ngày 28 Avril 1934

KIỂU SỐ 2 — HẠNG BỘ SỐ **809** ĐÃ XỔ TRÚNG

Hạng bộ này có 9 phiếu trúng ra là:

Phiếu số	**809** — Ông Phạm-quang-QUY ở số 12 đường Amiral-Courbet Hai-phong được	$ 1.000,00
—	**5980** — Ông Lương-Quý, Polyclinique Saigon.	1.000,00
—	**4013** — Ông Tekpeng, thơ ký tòa Sứ Preyveng	500,00
—	**762** — Ông Ma-văn-Hiên, chu nhà Bưu diên Gia-định.	500,00
—	**6404** — Lutri cô Phạm-Trân, Tân-châu, Châu-đốc.	250,00
—	**7576** — Ông Anleong ở số 11 đường Gallet Hanoi.	250,00
—	**17685** — Ông Tang-văn-Ngo buôn bán tại Chợ-lớn.	250,00
—	**14004** — Phiếu không đóng tiền tháng	
—	**17681** — Phiếu không đóng tiền tháng	

KỲ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT-KIỆM

KIỂU SỐ 3 — HẠNG BỘ SỐ **807** — ĐÃ XỔ TRÚNG

Hạng bộ này có 1 phiếu trúng ra là:

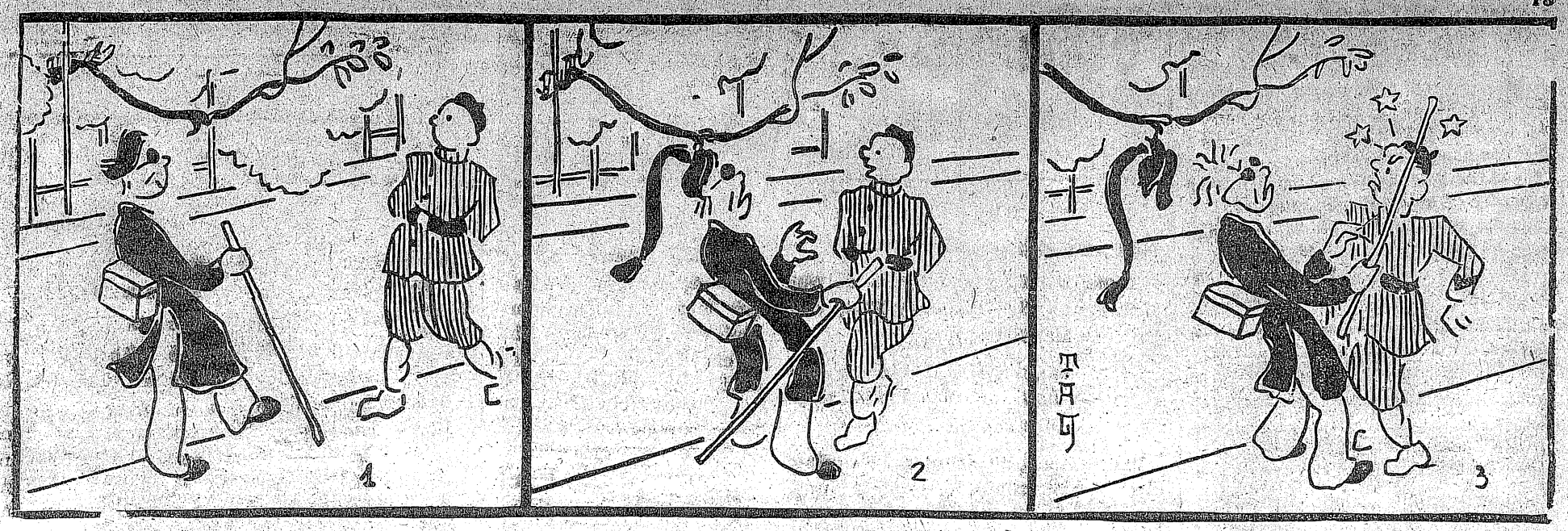
Phiếu số	**817** — Ông Đỗ-văn-Họ, ở số 27 đường Gambetta Hanoi	$ 125,00

KỲ XỔ-SỐ CHIA TIỀN LỜI VỀ PHIẾU SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ: **498$30** VÀ CHO 1 PHIẾU SAU NÀY: —

—	**1439** — Ông Nguyễn-thế-Kam, ở 63 đường Ninh-xa Bắc-ninh.	$ 498$30

Nhớ dặn: *Kỳ xổ-số sau nhằm vào ngày 28 Mai 1934*



— Ối ông đội xếp ơi !

.. À nó đây rồi. nó giật khăn của tôi, ông đội xếp ơi !

MỘT KIẾP TIÊN

Vì đâu nên nỗi

(Tiếp theo)

Một hôm tưởng chủ vắng nhà, ruồi chạy tọt vào, thấy ong đang bận ngào đánh đồ ăn. Chẳng giám giở thủ đoạn cướp giật, ruồi chui lên, chờ. Ong vẫn không biết gì, hay ong có lòng bác-ái như có người nói, nên biết mà làm ngơ chăng? Cũng có lẽ, vì có khi đợi mãi, chủ không đi, thị ruồi đánh bạo lần xuống, mân mê chiếc bánh đường ngào, phỉnh phờ những truyện nọ, truyện kia. Ghét cái lối lán ma, tán mãnh, cô chủ hkông bắt chước cái lối beo tai của loài..., chỉ sẽ đập tay vào cổ người khách vô vị ấy mà thôi. Còn dùng võ lực thì chủ nhà tuyệt nhiên không. Có lẽ cô ta cho rằng phận ruồi, muỗi nhỏ nhen đấm đá nó làm gì, lỡ nó chết lại mang tội.

Được thể, thị ruồi càng ngày càng lộng quyền, coi thành ong như của nhà, ra vào rất tự do.

Ong vẫn để yên. Có khi gặp nhau trong thành, ruồi chỉ né một tí-ti cho ong đi vừa thôi. Ra vào quen, ruồi thuộc hết tính tình và công việc làm ăn của ong, biết ong bao giờ vận lương thực về cũng ngào đánh thành bánh trước đã mới chịu đem cất đi. Cho nên, đồ ăn mới lấy, ruồi không dám đẻ bừa vào vội. Chẳng phải nó sợ ong, thực ra nó chỉ sợ sớm quá, ong đem ra nghiền thì còn gì là đời con mình nữa. Vậy nó vẫn phải nhịn cho bánh làm xong cất đi một chỗ đã, nó mới giở cái lối để nhờ ra.

Cũng có khi cơn đau bụng nó bắt thị ruồi chạy cuống chạy cuồng, thì chủ có nhà hay đi vắng, thị mặc thây, cứ vào bừa tìm chỗ đẻ đã, đẻ ngay trước mặt ong.

Tưởng rằng sinh dữ, tử lành, phen này cái thị háu đẻ kia, đến phải đòn bò lê bò càng là ít. Nhưng tuyệt nhiên không. Ong vẫn cứ nghiền ra cái ăn! Ong không trông thấy chăng? Hay thương người, ong biết mà làm ngơ?

Đẻ xong, thì ruồi soa chân soa tay như mừng cho đàn con sau này chẳng còn lo đói rét nữa, cái kho của để ranh kia, ắt về phần chúng chứ về phần ai nữa! Rồi quay nhìn ong, thị chuốt lại bộ cánh, ra cười thầm: « Việc đời vẫn vậy, đứa nào mau chân biết đi ngang về tắt, đứa ấy sống ».

Quả nhiên: Ong tưởng thắt lưng buộc bụng để dành dụm cho đàn con sau này. Sẵn của ấy, chúng tha hồ «ăn, tiêu» phung-phí, đến nỗi ong nở sau phải nhịn đói, nhịn khát cực khổ trăm chiều. Lẽ tất nhiên là ong phải chết, mà ong chết, ruồi lại được thêm miếng thịt ngon để đổi vị, thì nề gì mà lũ con của kẻ giết người không đao, kiếm kia, chẳng cố mà ăn. Nhưng lúc đó, ong có biết đâu!

Ăn no nê rồi, tụi ruồi bấm nhau, đứa lớn bảo đứa bé:

— Bớ chúng bay, nó tuyệt tự mặc xác nó. Còn mình đây trốn mãi trong buồng này không được đâu. Nó tưởng con nó sắp hóa, nó sắp bịt hết mọi phòng lại bây giờ. Thằng nào, con nào tham cái chỗ giường cao đệm ấm thì ở lại mà hứng lấy cái vạ chôn sống. Đứa nào khôn hồn thì lần ra cổng, đào lỗ mà ẩn, đợi qua năm, vận «tấy», có cánh bay, tà « chuồn », thì dù giết đến nữa cũng chẳng sợ ai bắt đen mạng.

Thế là lũ ruồi mới thành rồi lũ lượt kéo ra cổng, đào lỗ ẩn, đợi xuân sau hóa ruồi bay đi.

(Xem trang sau)

VẺ ĐẸP

RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

MẤY KIỂU CỔ ÁO MỚI



Hai kiểu cổ bẻ



Cổ viền sau



Cổ viền chun *(khuy gài ở dưới viền chun)*

CON NGẦN NGẠI GÌ NỮA

THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tối-tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại. Lậu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh-niên (état chronique, filaments, gouttes matinales) dùng số 7. Giá 0$60 1 ống.

— Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-đan hoàn-tán.

— Có phòng riêng để thụt rửa rất vệ-sinh.

Hỏi lại: THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG
HANOI, 55, Route de Huế, 55, HANOI

MẪU ÁO CÁT-TƯỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-sĩ Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TẤ

Tốt nghiệp lại trường nhuộm và may ở Paris
N· 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

CHỮA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC TIỂU-THUYẾT CHỮ TÂY VÀ QUỐC-NGỮ
NAM-KÝ thư-viện cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... 0$60
NAM-KÝ THƯ-QUÁN kính cáo
17, Boulevard Francis Garnier, Hanoi — Tél. N° 6288

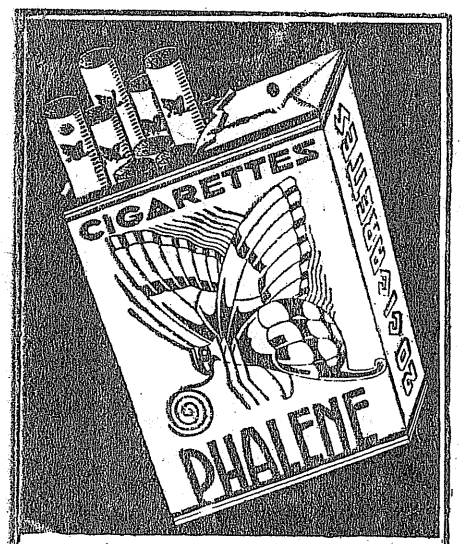
CUỘC THI TRANH VẼ « LÝ TOÉT »

Bản báo sẽ chọn đăng lên báo những tranh khôi hài của các bạn dự thi mà vai chủ-động là Lý-Toét. (Đặc tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi).

Cứ 10 tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4p.00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui.

Dự thi xin cho vào phong bì riêng, ngoài đề « *dự cuộc thi Lý-Toét* ».

Tranh nào hay mà không có tính cách Lý-Toét thì cho sang bên Vui Cười. P. H.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trữ được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

GIANG - MAI

Chóng tuyệt nọc!!

Nổi hạch, đột thịt, sốt, mình mẩy mần tịt bất cứ nặng nhẹ, v. v...

Dùng 1, 2, 3 lọ, giá 0$70 1 lọ khỏi rứt ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rứt nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lần vần đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỏi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gọi thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1 $ 50 một hộp.

Thiên trụy!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 o. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

GIÂY NÓI : 543

THUỐC LẬU

khỏi rứt hẳn!!!

Bất cứ nặng nhẹ, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp. nặng 5, 6 hộp là khỏi tắt hẳn. 0$50 1 lọ,

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mây, Hanoi

Những hạt đậu lọc

Nói cho đúng

Trong bài « Tại sao người đi bầu lãnh đạm » (Ngọ-báo ngày 28.4) ông Đỗ xuân Mai viết :

. . . Số đông cử tri lãnh đạm với cuộc bảo cử — hay nói cho đúng — nhiệt thành với cuộc bảo cử...

Lần thứ hai, ta được thấy những câu văn « nói cho đúng » rất lạ lùng này. Những người viết ra những câu văn ấy là những người đại giỏi—hay nói cho đúng — là những người đại dốt. Mà sự này thì đúng thực, không còn hồ nghi gì nữa.

■

Khoa học của Tiếng-dân

« Trong rừng khoa học » (Tiếng dân ngày 21-4):

. . . Tên đi phải nhanh 10 cây số một giây (nghĩa là mỗi giờ đi 600 cây số)..

Nói cho đúng thì nghĩa là : báo Tiếng dân lầm to. Về học lại phép tính nhân đã rồi hãy giảng nghĩa.

■

Đã xong đâu

Cách một đoạn lại đến câu :

. . . Thứ đạn bắn nhanh nhất của người Đức đã phát minh chỉ đi mau độ 1.300 thước mỗi giây (nghĩa là 78 cây số một giờ).

Lại một lần nữa, nghĩa là : tính sai bét rồi. Thế là vị chi hai lần sai, mà hai lần sai = một lần dốt.

Tôi xin giảng nghĩa cho báo Tiếng dân :

— 1.300 thước mỗi giây tức là 4680 cây một giờ — Vả lại đạn đi một giờ 78 cây số thì ra chậm hơn ô-tô. Tưởng tượng có người bắn ô-tô, đạn cứ chạy theo hoài mà không kịp. Ngộ đấy!

■

Trong bài : « Trong gió Hương bình » (N. T. ngày 25. 4. 34).

Tôi tưởng chừng tâm-hồn tôi đã thoát ra ngoài xác thịt mà hòa lẫn với khoảng không-gian, hay ẩn vào trong luồng gió, dưới giòng nước, rồi lại nở ra những tiếng đàn ngọt ngào trên cành cây.

Tâm-hồn ông ta lạ lùng thay! Đầu tiên là không-khí, lại không-khí chuyển động thành gió, rồi hóa thành con nhái xuống dưới nước, rồi lại thành ra cái đàn và bánh ngọt treo trên cành cây.

■

Nghĩa-địa

Bài « Lời con trẻ » của Lan-Khai, Loa ngày 26-4-34 :

...Chúng ta không có quyền chôn sâu cái chết trong lòng,..

Cố nhiên! Vì lòng chúng ta không phải là một cái nghĩa-địa. Vả lại chôn sao được cái chết?



Chương bị dao đâm vào tay. Người đâm chạy đâu và đội xếp ở đâu ?

Một bức thư

Hanoi le 29-4-34.

Thưa ông Hàn,

Chúng tôi xem số báo Khoa-Học vừa rồi, thấy ở ngoài bìa có vẽ bức tranh hai con vẹt kéo xe, chúng tôi đã cảm ơn ông Tiểu cho xem một sự kỳ quan trong vũ-trụ. Nhưng, kỳ quan hơn nữa, là hai con vẹt ấy lại có lối chân loài chim sẻ, một ngon đằng sau, ba ngón đằng trước, chúng tôi thật chưa từng thấy bao giờ (chân vẹt hai ngón trước, hai ngón sau).

Chẳng có lẽ nhà khoa-học Nguyễn-công-Tiểu lại lầm lẫn đến như thế, và phần chúng tôi cứ băn khoăn về hai con vẹt lạ ấy, nên có mấy lời hỏi xin ông Hàn mách bảo dùm..,

N, X. H.

Chân loài vẹt bao giờ cũng hai ngón trước, hai ngón sau như lời ông nói, con vẹt chân chim sẻ là một sự chưa từng thấy có.

Hoặc giả đấy mới là « Kỳ quan vũ-trụ » của ông Nguyễn-công-Tiểu trong báo Khoa-học chăng?

Nhát-Dao Cạo.

Hàn... đãi đậu.

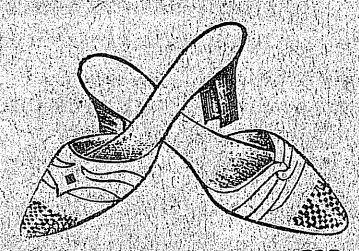
MỘT KIẾP TIÊN

(*Tiếp trang 13*)

Trong thành, từ trước tới nay, xảy ra bao việc biến, mà tuyệt nhiên ong cũng không biết tý gì, vẫn yên trí rằng trong các phòng kia chỉ có lũ con thôi. Nên liệu tới kỳ con sắp hóa, ong mẹ phong kín mọt buồng lại, rồi chờ, chờ mãi cái ngày sung sướng nhất đời, cái ngày mà lần đầu được trông thấy đàn con thơ, đứa tập bay, đứa tập nhảy, rộn rịp khắp thành. Bà vẫn cố chờ...

Rồi một hôm thấy những thành chúng bạn sôn sao tấp nập, bà mẹ rật mình bay về, sục sạo khắp mọi nơi, lòng nóng như dầu sôi, lửa đốt. Bà phá hết buồng ra, thì ôi thôi, phòng không lặng ngắt như tờ, mà tường hoa kia, rèu đã lờ mờ phong! Bà đập chân, đập tay, bà kêu, bà khóc: Đời mà đến thế thì thôi, đời không có hậu là đời bỏ đi. Khóc chán bà lại cười, cười rồi lại khóc. Bà hóa điên! Nhưng chỉ điên từng cơn thôi. Những khi tỉnh, bà dỉnh lấy con người làm con mình, nên gặp thành nào, bà cũng xả vào, xin chị em một chân tướng gác cửa. Song le, thành nào đã có tướng nấy, xin sao được. Bà giận thân, uất lên, bà lại nổi cơn điên. Thế là chị em phải vội « tống » bà đi, chẳng kịp nói : « Yêu kẻ không cùng giống là... ngu! »

Chàng thứ XIII.



211 212

Các Bà, các Cô đi giầy tân thời hiệu CHẤN-LONG thì sẽ được vừa lòng, vì giầy đóng theo phương pháp mới, dáng vừa đẹp vừa dễ đi, giầy vừa nhẹ, vừa bền. Dù đi đã cũ cũng không bao giờ mất giáng. Có cam đoan, hỏng đâu chữa đấy. Các bà các cô, chiếu cố sẽ rõ.

CHẤN-LONG, số 38, phố hàng Bồ, Hanoi

KIỂU ÁO MỚI KIỆN KHANH

Kiện Khanh chuyên môn chế kiểu áo mới từ năm 1932, chuyên may y phục phụ nữ kiểu mới và kiểu cũ, đã được phần đông các bà các cô đến may vì kiểu mẫu đã đẹp, việc giao thiệp đo, cắt, thử áo lại do toàn phụ nữ chuyên nghề đứng làm. Có phòng thử áo rộng rãi, cửa hàng tĩnh mịch, rất tiện cho các bà các cô đến may.

Có giậy học cắt và khâu, ai muốn học, xin đến hỏi, thể lệ

Viễn-đông Tồn-tích hội

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng

một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul Bert* — *Giây nói số* **892**

Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ bảy 28 Avril 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng cục ở Hanoi số 32, phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế toán chuyên-môn chủ tọa, và ông Tintané, kiểm-soát-viên hội Viễn-đông Tồn-tích cùng ông Nguyễn-văn-Nhượng buôn-bán dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-soát phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ RÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000$	3341	3341-1 Triệu-văn-Lan, 289 phố Belgique đã góp 7$, sẽ được hoàn lại 1000$. 3341-2 Nguyễn-ngọc-Phúc, Sơn-Tây đã góp 7 $ sẽ được hoàn lại 1000$. 3341-3 / 3341-4 không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 3341-5 Huỳnh-Tuất ở nội thành Nhatrang đã góp 7 $ sẽ được hoàn lại 1000$.
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 $	2407	2407-A Không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 2407-B Tôn-thất-Sâm, Tourane đã góp 17$50, sẽ được hoàn lại 500$.
	5407	5407-A / 5407-B Không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	8407	Nguyễn-thị-Hạt, 22 phố Sabaurain Saigon đã góp 2$, sẽ được hoàn lại 200 $
	11407	Nguyễn-viết-Chiêu dit Văn, Camphamine đã góp 1 $ sẽ được hoàn lại 200 $
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2150	Đại-úy Ohl, Saigon có phiếu 1000 $ đã đóp đủ sẽ được hoàn lại. 1530 $
	5150	Hoàng-văn-Minh, Kompongcham có phiếu 1000 $ đã góp 45 $ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 1000 $ có thể bán ngay lấy 510 $
	8150	Yim-Leng, khán-hộ ở Soairiêng có phiếu 200 $ đã góp 3 $ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200 $ có thể bán ngay lấy 101 $20
	11150	Trần-ngọc-Quan, Mytho Cantho, có phiếu 200 $ đã góp 1 $ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200 $ có thể bán ngay lấy 100 $ 40

Kỳ mở số sau định vào **ngày thứ tư 30 Mai 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-lý bản-hội, số 68 phố Charner Saigon.**

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000 $.





SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

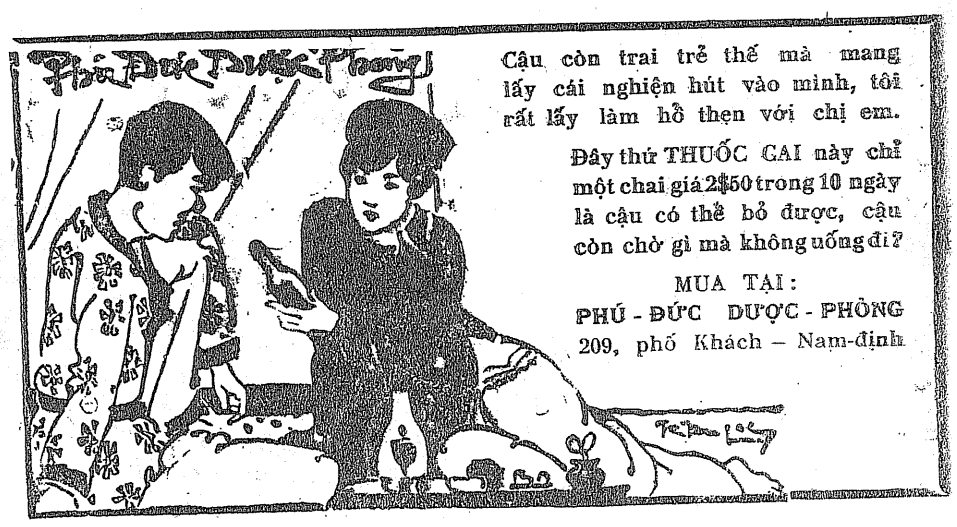


Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

THÀY THUỐC HƠN NGHÌN VẠN LÀNG

Nhà thuốc Nam-Thiên-Đường trước ở phố Hàng-Gai, nay dọn đến nhà số 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, là một nhà thuốc khảo cứu thuốc Nam, thuốc Bắc, chế thuốc rất tinh, chữa bệnh rất giỏi, xa gần ai cũng biết tiếng, như nhà thuốc khác thì chỉ một tỉnh mình ở biết đến là cùng, nhưng thuốc Nam-Thiên-Đường thì khắp hết các tỉnh trong nước và Ai-lao, Cao-mên cùng Quảng-châu-văn, vân vân, đều tin dùng thuốc và đều có đại-lý bán thuốc cả. Những người dùng thuốc khỏi bệnh có giấy cảm ơn kể đến hơn nghìn bản, tức là hơn nghìn cái bằng vậy, nếu thuốc không hay sao có được nhiều người tin dùng thuốc như thế. Những giấy cảm ơn ấy, bản hiệu sẽ đăng vào tập Dược-mục để các ngài xem bản hiệu chế đủ các môn thuốc, chế ra thuốc viện, thuốc nước, thuốc cao, ai có bệnh gì đều sẵn thuốc ấy, muốn dùng thuốc chén cũng được, ai muốn mời đến nhà thăm bệnh, đã có thày thuốc đến ngay, ngài nào ở xa, gửi thơ đến kể bệnh, cũng gửi thuốc đến ngay. Xin các Quí khách chiếu cố để chấn hưng cho nghề thuốc Nam, ngài nào cần thuốc gì xin hạ cố đến thăm bản hiệu sẽ rõ cái tài đặc biệt về nghề thuốc của bản hiệu khác người thế nào.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Chửa nhân kinh cáo



Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

209, phố Khách — Nam-định

PHÒNG-TÍCH THẦN-DƯỢC CON CHIM

Của VŨ-ĐÌNH-TÂN, HAIPHONG

Cơm no, rượu say vội ham tình-dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm, sinh ra Phòng-Tích hay Phạm-Phòng? Đầy hơi, hay ợ hơi, hoặc ợ chua, tức cổ, tức ngực, không biết đói, bình bịch không tiêu, thường đau bụng, đau lưng, chán tay mỏi mệt, lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy. Đàn-ông là Phòng-Tích, đàn bà là Sản-hậu. Chỉ uống một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay: 0$40. Liều thuốc nào cũng có in chữ ký Vũ-Đình-Tân mới là thuốc tốt và thật hiệu.

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH: *HANOI:* 99 phố Mới; 35 hàng Đào; 52 hàng Bông; 73 hàng Gai; 44 hàng Lọng; 36 hàng Điếu; 22 bis và 111 route de Huế. *HAIPHONG* 82 phố Bonnal; *NAM-ĐỊNH* 190 phố Khách; *HAI-DƯƠNG* 11 phố Commerce; *BẮC NINH* 164 Tiền-An; *SƠN-TÂY* 47 Hậu-Tình; *VINH* 44 phố Gare; *HUẾ* 49 phố Gia-Long; *TOURANE* Lý-xuân-Hòa phố Đỗ-hữu-Vị; *SAIGON* Thanh-Thanh 38 Pellerin: Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý bán cả.

ÂN-TỨ KIM-TIỀN 1926.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis Lạch-tray, Haiphong.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là *đau dạ dầy* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

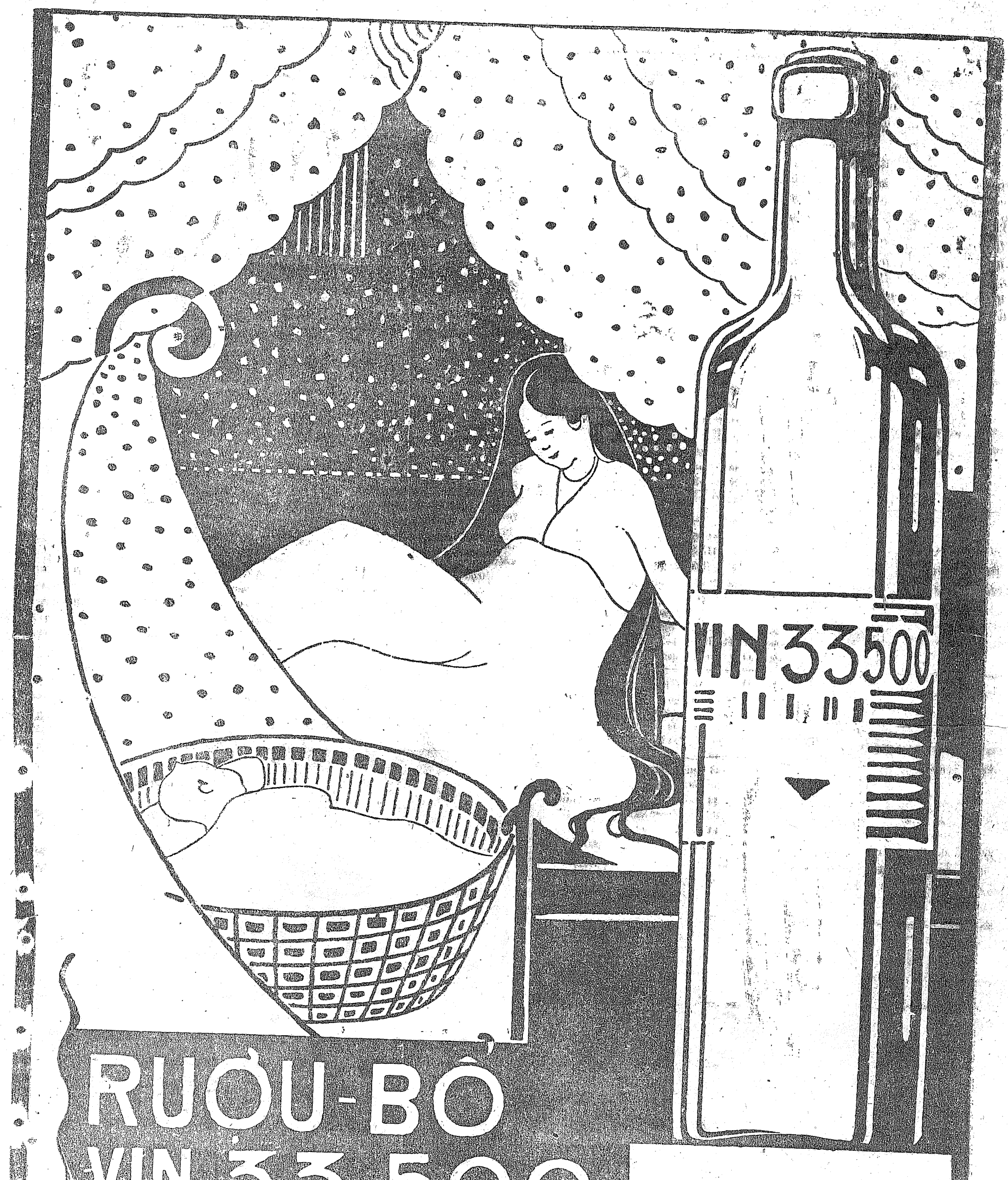
Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dầy bì bịch: đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI



RUỘU-BỔ VIN 33.500

dùng cho đàn bà ở cữ thì không gì bằng

GIÁ... : 2$10 MỘT LITRE.

BÁN TẠI : PHARMACIE CHASSAGNE.
59 RUE PAUL BERT. HANOI.
PHARMACIE BROUSMICHE.
36 Bd PAUL BERT. - HAIPHONG.

Imp. Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh